GIÁN KHU NƯỚC NGÀI, 5 Octobre 2911 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ NHẬT 23 NOVEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1467

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	4$00	11$60	23$80	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.60	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Mua mấn báo xin kỳ từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. N. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Một cách cứu-tế cho nạn dân bị lụt

(Lại bàn về cái vấn-đề di dân khẩn đất)

Cái vấn-đề di dân khẩn đất, trong tờ báo này, trước kỳ-giả đã có một bài kể rõ cái kế-hoạch phải làm những thế nào. Cái kế-hoạch ấy là cái kế-hoạch [illegible] đoạn kinh-doanh, có thể làm trong mười lăm năm mà trong xứ này bao nhiêu ruộng đất hoang nhàn sẽ mở mang được hết, bao nhiêu nhân-công vô dụng sẽ xử trí được yên, mà làm cho cái nước Việt-Nam là một nước đương nghèo xơ nghèo xác, nghèo đến cùng vô sở xuất, nay sẽ trở nên một nước tài sản doanh-dư, nhân-dân lạc lợi, Song một cái công cuộc lớn lao như thế, dù mong về chính-phủ, thì chính-phủ cũng còn phải trù nghĩ thố trí dần dần, dù mong về các đoàn-thể công-ích, thì các đoàn thể công-ích ở nước ta bây giờ cũng còn phải tập tổ-chức dần dần, e cũng còn lâu năm nữa chưa chắc cái mộng tưởng tốt đẹp của năm ba người vô quyền vô vị, chích thủ không quyền, đã có ngày thành ra sự thực được. Nay cái kế-hoạch ấy đã chưa thực hành được, mà cái nạn vỡ đê lụt nước bốn năm ba lượt, cứ đày đọa cái dân xứ Bắc mãi, cho đến nỗi cửa nhà khánh-kiệt, đồng ruộng mất không; những kẻ còn có rưỡng nương, có gia-sản thì hoặc nhờ hội-đồng cứu-tế cho ít nhiều, hoặc vay được một số tiền nho nhỏ của chính-phủ mà ăn làm mùa lới đến, để mong lại có ngày lạc nghiệp an cư; chứ như những kẻ trai cày thợ cấy, chính ở nơi quê cha đất tổ cũng vẫn không có miếng đất cắm dùi, suốt năm chỉ tối chi rành có một việc cày thuê cấy mướn kiếm ăn, mà cơm vẫn không đủ no, áo vẫn không đủ lành, vẫn lần-quần ở trong vòng đói rách dang-thang, lưu-ly vất-vả; mà nay lại bị cái tai ách long trời lở đất như vậy thì còn tìm đâu ra được lối mưu sinh : đi lính chẳng có được hạt cơm manh áo cầm hơi; nhưng cái của bố thí không phải là của có thường, không thể trông cậy vào đấy mà no ấm đủ đời được mãi, muốn kiếm phương sinh-lý thì thế tất phải cần thực tha-phương; trong lòng mong ước của cái hạng người ấy bây giờ thật chỉ chẳng sao cho có chỗ được cơm ăn việc làm, tưởng giá có phải trèo non vượt biển cũng không từ, vạn khổ thiên tân cũng không ngại.

Cái hiện-tình cùng dân vô nghiệp ở trong nước mình như thế; nếu khắp trong nước mà đâu đấy đường sá cũng đều đã thông đồng, lam chướng cũng đều đã quang-đãng, cơ-quan thủy-lợi cũng đều đã chỉnh bị, đã sẵn-sàng, lợi dụng cái hạng người ấy mà đem đi khẩn thổ khai hoang, thì vui sướng cho họ biết chừng nào! mà thịnh lợi cho nước biết bao nhiêu! mà khốn thay! Ai là người chỉ đường dẫn lối cho, ai là người đứng trụ làm đầu cho, ai là người tư-cấp vốn liếng cho, ai là người bảo ban công việc cho, trừ ra có một số ít đồn-điền của các nhà tư-bản hoặc có chịu bỏ ra chút-đỉnh hột roi hột vãi chăn mình làm trâu ngựa, để bóp chắt hết mỡ-hôi nước mắt mà vun đắp cái kho lợi cho người, rút cục có làm rồi cũng chẳng có ăn, nếu đành phải thất lưng buộc bụng, rồ rãi nhịn thèm mà không dám tham cái sống ngày giờ, bó thân ở dưới thế-lực mấy ông điền-chủ. Ở trong xứ đã không có cách gì làm ăn được cả, bây giờ mới nghe kẻ dỗn đi dỗa lại, người dỗ ngọ dỗ ngon, tưởng đâu ngoài xứ mình còn có lắm cảnh lạc-quốc thiên-đường, còn có lắm chỗ cho mình lập nghiệp sinh cơ, phú-phê sung sướng: tự kỳ lụt năm kia năm kia cho đến kỳ lụt năm nay tiếp tới, người mộ phu đi ngoại-quốc càng ngày càng lắm, mà dân mình ùng mộ làm phu đi ngoại-quốc cũng càng ngày càng đông, chẳng thấy mấy ai còn quyến luyến quê hương. đoái tiếc đến mồ mả dỗ tết ông bà, cùng là ngôi ăn chốn ngồi trong làng trong xóm nữa, chẳng thấy mấy ai còn quản ngại đường xa dặm thẳm, lo sợ về nỗi gian lao thiên sơn vạn thủy, vướng-víu về tình ly biệt cha mẹ anh em nữa; đủ biết là dân mình sinh-lộ đã đến lúc cùng, sinh-kế đã đến lúc bách, mà cái nguyện-vọng di cư khẩn đất thật đã là một cái nguyện-vọng chung của cái hạng cùng dân vô nghiệp trong xứ mình vậy.

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 25 novembre 1926

Nước Pháp

Tại thủ-đô nghị-viện

Trong khi thứ-dân nghị-viện bàn về sở chi-thu của đất Alsace-Lorraine, một ông nghị-viên về đảng cộng-sản là M Hueber muốn đọc một bài diễn-văn về thổ âm đất Alsace. Ông nghị-trưởng có nhắc lại tại nghị-viện chỉ được dùng một thứ tiếng là tiếng Pháp mà thôi. Nhược bằng cho dùng thổ-âm đất Alsace, thì sẽ phải cho dùng sẽ các thứ thổ âm khác.

Sau M. Poincaré đã phản-kháng, song M. de Mero Guefferi cũng lại đọc một bài diễn-văn nói về sự sửa đổi ngạch tư pháp, và các tân ấn hàng hạt.

Tại nghị-viện

Ban tài-chánh của nghị-viện đã bắt đầu xét sổ chi xuất.

Nước Đức

Tại nghị-viện

Nghị-viện nước Đức đã ưng chuẩn bản giao-ước Pháp Đức về việc trao đổi một vài thứ sản-vật của Đức, và ở hạt Sarre

Trong khi nghị-viện bàn về cái chánh-trị ngoại giao bác sĩ Gessler, có nói trong khi hạt Rhur có trả binh tướng Dewatter định dùng cái hội trái luật pháp, mà đánh quân Pháp. M. Gessler có nói người bị ban Đức không có quan-hệ với các hội ấy.

Nước Anh

Về việc ông Krassine tạ thế

Các nơi tài-chánh ở Londres có nói ông Krassine tạ-thế, thì cái chánh. sẽ ch cửa chánh-phủ nước Nga không thay đổi mấy.

Nước Nga

Hội-đồng trị-sự của cuộc hội-nghị cộng-sản quốc-tế thứ ba

M. Trotsky (đại biểu các nhà cộng-sản Pháp) M. Pepper (Mỹ châu) M. Haron (Tchécoslovaquie) M. Sembat) ra (Nhật) đến Moscou dự buổi hội-đồng trị-sự về cuộc hội nghị cộng sản quốc tế thứ ba.

(A. R. I. P.)

ĐÁM CƯỚI CON VUA MA-LẠC-KHA

Mới đây con vua Ma-lạc-kha đã làm lễ kết hôn với con gái d'Et Giacui. Đám cưới to lắm, hàng ngày phải dùng đến mấy nghìn dân phu thuyền thợ chỉ chuyên việc trang hoàng sửa soạn trong Hoàng-cung. Còn các khoản kinh phí khác kể ra thì lắm lắm. Người ta tính người tiêu tốn đến hết ba triệu. — Tiền bánh trái hết 1 triệu 10 vạn. — Tiền rước dâu đi hành ngoại-quốc càng ngày càng lắm, mà dân mình ùng mộ làm phu đi ngoại-quốc cũng càng ngày càng đông, chẳng thấy mấy ai còn quyến luyến quê hương. đoái tiếc đến mồ mả dỗ tết ông bà. cùng là ngôi ăn chốn ngồi trong làng trong xóm nữa, chẳng thấy mấy ai còn quản ngại đường xa dặm thẳng, lo sợ về nỗi gian lao thiên sơn vạn thủy, vướng-víu về tình ly biệt cha mẹ anh em nữa; đủ biết là dân mình sinh-lộ đã đến lúc cùng, sinh-kế đã đến lúc bách, mà cái nguyện-vọng di cư khẩn đất thật đã là một cái nguyện-vọng chung của cái hạng cùng dân vô nghiệp trong xứ mình vậy.

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 25 novembre 1926

Nước Pháp

Tại thủ-đô nghị-viện

Trong khi thứ-dân nghị-viện bàn về sở chi-thu của đất Alsace-Lorraine, một ông nghị-viên về đảng cộng-sản là M Hueber muốn đọc một bài diễn-văn về thổ âm đất Alsace. Ông nghị-trưởng có nhắc lại tại nghị-viện chỉ được dùng một thứ tiếng là tiếng Pháp mà thôi. Nhược bằng cho dùng thổ-âm đất Alsace, thì sẽ phải cho dùng sẽ các thứ thổ âm khác.

Sau M. Poincaré đã phản-kháng, song M. de Mero Guefferi cũng lại đọc một bài diễn-văn nói về sự sửa đổi ngạch tư pháp, và các tân ấn hàng hạt.

Tại nghị-viện

Ban tài-chánh của nghị-viện đã bắt đầu xét sổ chi xuất.

Nước Đức

Tại nghị-viện

Nghị-viện nước Đức đã ưng chuẩn bản giao-ước Pháp Đức về việc trao đổi một vài thứ sản-vật của Đức, và ở hạt Sarre

Trong khi nghị-viện bàn về cái chánh-trị ngoại giao bác sĩ Gessler, có nói trong khi hạt Rhur có trả binh tướng Dewatter định dùng cái hội trái luật pháp, mà đánh quân Pháp. M. Gessler có nói người bị ban Đức không có quan-hệ với các hội ấy.

Nước Anh

Về việc ông Krassine tạ thế

Các nơi tài-chánh ở Londres có nói ông Krassine tạ-thế, thì cái chánh. sẽ ch cửa chánh-phủ nước Nga không thay đổi mấy.

Nước Nga

Hội-đồng trị-sự của cuộc hội-nghị cộng-sản quốc-tế thứ ba

M. Trotsky (đại biểu các nhà cộng-sản Pháp) M. Pepper (Mỹ châu) M. Haron (Tchécoslovaquie) M. Sembat) ra (Nhật) đến Moscou dự buổi hội-đồng trị-sự về cuộc hội nghị cộng sản quốc tế thứ ba.

(A. R. I. P.)

ĐÁM CƯỚI CON VUA MA-LẠC-KHA

Mới đây con vua Ma-lạc-kha đã làm lễ kết hôn với con gái d'Et Giacui. Đám cưới to lắm, hàng ngày phải dùng đến mấy nghìn dân phu thuyền thợ chỉ chuyên việc trang hoàng sửa soạn trong Hoàng-cung. Còn các khoản kinh phí khác kể ra thì lắm lắm. Người ta tính người tiêu tốn đến hết ba triệu. — Tiền bánh trái hết 1 triệu 10 vạn. — Tiền rước dâu đi hành ngoại-quốc càng ngày càng lắm, mà dân mình ùng mộ làm phu đi ngoại-quốc cũng càng ngày càng đông, chẳng thấy mấy ai còn quyến luyến quê hương. đoái tiếc đến mồ mả dỗ tết ông bà. cùng là ngôi ăn chốn ngồi trong làng trong xóm nữa, chẳng thấy mấy ai còn quản ngại đường xa dặm thẳng, lo sợ về nỗi gian lao thiên sơn vạn thủy, vướng-víu về tình ly biệt cha mẹ anh em nữa; đủ biết là dân mình sinh-lộ đã đến lúc cùng, sinh-kế đã đến lúc bách, mà cái nguyện-vọng di cư khẩn đất thật đã là một cái nguyện-vọng chung của cái hạng cùng dân vô nghiệp trong xứ mình vậy.

(Còn nữa)

T.

MỘT CÁI MỎ BỊ CHÁY HƠN SÁU CHỤC NĂM NAY MÀ CHƯA TẮT

Cái mỏ than Summit Hill ở Hoa-kỳ bị cháy đã sáu mươi bảy năm nay chưa tắt. Từ ngày mỏ ấy bị cháy đến giờ, kể ra công việc trị hỏa tốn kém có tới 3 triệu.

Cái hỏa tai ấy tức xảy ra cũng do một việc sơ-xuất nhỏ mọn như các việc hỏa tai khác. Sáu chục năm trước đây, ở chỗ chân giống xuống mỏ, thợ mỏ thường có đốt lò, để đun nấu hoặc sưởi ấm. Một buổi sáng kia người coi việc đốt lò, trong khi xúc tro vội vàng xúc lẫn than bằng lẫn với tro đổ vào một cái xe gỗ đem bỏ một nơi không hay qua tại đấy. Được mười lăm ngày tìm đến xe, thì thấy xe bị cháy, và lửa đã bén ra đến gỗ chống mỏ.

Bấy giờ mới đào một đường rãnh để ngăn khu bị cháy cho lửa khỏi lan ra, nhưng lửa đã lan ngầm vào mạch than trong mỏ từ bao giờ. Sau lại xây một cái tường để ngăn chỗ than bị cháy, và đào giếng để đổ nước vào cho lửa tắt, nhưng lửa mất ngày lại cứ ăn sâu và lan rộng ra chứ chẳng ăn thua gì. Mới đây các nhà kỹ sư lại cho đào một cái đường rộng 4 m. sâu 50 m. dài 215 m., hai bên thành đổ bê-tông, còn lòng giữa thì đổ đầy đất sét vào, để làm một bức tường thành ngăn lửa cho khỏi lan ra. Các nhà kỹ sư tính ra từ khi mỏ cháy đến giờ, mất sở thấy tới 14 triệu tiền than rồi.

Một giải thưởng năm vạn phật-lăng

Trong hai năm đi bộ ba vạn kì lô-mét

Một người Pháp tên là Isidore Morvan, quán ở Saint-Servan, mới đây đã được lĩnh cái giải thưởng 50.000 francs, của một nhà báo ở Rennes tặng. Ông khởi hành từ Maubeuge, ngày 17 octobre 1924, đi bộ qua mấy nước, là nước Bỉ, nước Đức, nước Thụy-sĩ, nước Ý, và phía bắc châu Phi, đi đúng đã hai năm trời, vừa được 30.000 kì-lô-mét. Hôm 18 octobre 1926 vừa rồi, ông đã trở về Maubeuge, thế là đi chơi hai năm mà bằng chốc trong tay có vạn.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỤT LỘI — Nhà nước [illegible] giáo cho chúng tôi việc sau này:

Nhân gió làm lụt lội, dân chúng tôi cực khổ trăm chiều. Trẻ và thuyền bộ đề quan huyện cứ sức lấy mãi, vậy thì nhà nước có lệ nào bắt mỗi làng phải bao nhiêu trẻ không, hay là cứ tùy huyện muốn lấy bao nhiêu thì lấy. Ở huyện khi có trát sức, khi thì chỉ sức bằng thẻ bài, và có khi chỉ tùy sức miệng thôi, như vậy thì chúng tôi có phải tuân theo không?

LỜI ĐÁP. — Không có lệ-luật nào, nghị-định nào bắt dân phải nộp bao nhiêu trẻ cả. Nhà-nước cần dùng đến bao nhiêu thì phải tính số trẻ ra mà trả tiền từng cây một, và các nhà có trẻ ai muốn bán bao nhiêu thì bán tùy ý, không có lệ bắt buộc. Nói về lý luật thì thế, song gặp những lúc nguy sắp như dạo mới rồi thì nhân dân cũng nên giúp sức cho Nhà-nước về việc hộ đê ấy, hoặc là bán tre theo một cái giá phải chăng, hoặc là giúp công mỗi người một tí.

Còn như việc các quan sức cho dân thì phải có giấy đóng đủ tử tế, dân nên đòi mà lưu giữ vào sổ sách gia làng để làm bằng. Mỗi lần tre đem nộp bao nhiêu thì phải hỏi giấy biên lại g ữ lấy để mà đòi tiền.

Trong lúc một phần dân Bắc-kỳ phải chịu lắm thiệt hại về sự lụt lội này, ai cũng biết số lắm kẻ thừa cơ bỏ tre vào trúp ; song nếu nhân dân không chịu tố cáo thì quan trên biết đâu mà trừng-trị.

Ph. h-L.

ĐÀN BÀ NƯỚC PEROU MUỐN ĐI LÍNH

Mới đây ở Lima, kinh thành nước Pérou, sáu bội phụ nữ đã gửi một lá đơn lên Thượng nghị-viện, yêu cầu cho dân bà con gái cũng được cường bách đầu quân như dân ông con trai vậy. Họ nói rằng dân bà cũng có thể chịu được binh dịch như dân ông, nhất là những việc vận tải lương thực, gia giết đánh trại, v. v. Còn những binh lính dân ông đang vào những việc ấy, thì nay có thể đem dùng vào những việc khác, như việc bảo thủ cõi bờ, xông pha hàng trận. Khá khen thay tấm lòng ái quốc, và trí tiến thủ của dân-bà nước Pérou!

VIỆC HANOI

Phát tiền

7 giờ 23 độ
15 giờ 24 độ

Giá thóc gạo :

Gạo tẻ thường, một tạ	11$90
nếp,	11 40
lúa,	10 50
Thóc tẻ mới	7 20

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Novembre 1926: giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f. 25

Thị giá quốc trái

Ngày 23 Novembre 1926

3 °/°	hoàn dần	62 f. 50
3 1/2 °/°	hoàn dần	82 f. 05
4 °/°	vĩnh viễn 1917	48 f. 10
4 °/°	» 1920	47 f. 00
6 °/°	» 1918	89 f. 00
5 °/°	hoàn dần 1920	72 f. 00
4 °/°	1925	83 f. 00

Ngày 25 Novembre 1926

3 °/°	vĩnh-viễn	50 f. 50
5 °/°	1915-1916	56 f. 50

Tin tàu. — Tàu *Song-ho* đến ngày chủ nhật 28 novembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Canton đường Holhow, Fort Bayard và Hongkong.

Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 27 novembre.

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trừ các vật khai giá không kể, đến ngày chủ nhật 28 novembre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đo đường Tourane.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 27 novembre 1926

Trong ngạch cai trị. — Cứ như bào *France Indochine* thì quan cai-trị Marty Công-sứ Hà-tĩnh sẽ thuyên ra Nghệ-an thay quan cai-trị Thibaudeau về nghỉ và quan cai-trị Auger mới nghỉ ở Pháp sang sẽ thuyên vào Hà-tĩnh thay quan cai-trị Marty.

Lại một hội mới lập. — Hội Việt-Nam nông-công-thương « *Association des Commerçants, Industriels et Agriculteurs Annamites* », nay được phép thành lập theo như điều lệ định ở nghị định cho phép.

Ngạch học-chính. — Các viên giáo học thi sai tập-sự có tên sau này, nay đều được thăng thi-sai hạng tám:

MM. Đỗ-văn-Ân, Chu xuân-Tăng, Phạm-văn-Liệu, Ng-sung-Mạo, Trần-hữu-Tiếp, Tô-văn-Thắng, Ng-v-Thanh, Trần-văn-Trác Nguyễn-văn-Khuê, Bùi-ngọc-Sinh, Ng-văn-Ái, Đỗ-văn-Khải, Đoàn-trọng-Thái, Phạm-văn-Chanh, Ng-bá-Khuyến, Lê văn-Chung, Ng-huy Viên,

Các viên phụ biện sẽ tên sau này, đều được thăng giáo học thi sai tập sự:

MM. Phạm-văn-Bửu, Ng-văn-Cung, Ng-như-Vương, Ng-văn-Toại, Kiều-đức-Kính, Ng-v-Duyệt, Ng-hữu-Quang Lê-tiến-Thỉnh, Mai-mạnh-Mỹ, Ng-đình-Lương, Phạm-văn-Nhân, Trần-đình-Ninh, Cát-xuân-Dzu.

Mel'es Ng thị-Ban, Ng-thị-Thường, làm phụ biện, nay được thăng giáo-học thi sai tập sự.

M. Ng-văn-Dung, giáo học thi sai hạng bảy, tại trường Lai-châu, nay kiêm việc dạy lớp học người kiêm ở đấy nữa, trong khi M. Ngô v-Thuật nghỉ

Cấp học bổng. — Các học-sinh trường trung-học bản xứ (Enseignement secondaire local) có tên sau này, nay đều được cấp học bổng, ăn ở luôn tại trường, cả suất hay nửa suất ăn trong năm học 1926-1927.

A. Học bổng cũ được cấp lại

Cậu Trần-văn-Bằng, Vũ huy-Hiếu, Ng-qui Đệ, Hoàng-văn-Hát, học-sinh năm thứ hai, được cả lương.

Cậu Vũ-quang-Nha, Vũ-văn-Hưng, học sinh năm thứ hai được nửa lương.

B. Học bổng mới được cấp

Cậu Ng-đức-Thân, Bùi-xuân-Thanh, Đàm-quang-Thiện, Lê-hữu-Mỹ, Đinh-văn-Khuê, Ng-văn-Mùi, học-sinh năm thứ nhất được cấp nửa lương.

Miễn học phí. — Các học-sinh trường Trung-học bản-xứ có tên sau này đều được miễn khoản học phí [illegible] năm 1926-1927.

thứ hai, được miễn tiền.

Cậu Hoàng-mạnh-Chu, Lê-duy-Chất Ngô-đức-Khanh, mới được miễn.

Ngạch thừa phái. — M. Vũ-đăng-Siêu, có bằng Sơ học Pháp-việt, quán làng Hàn-thôn, tổng La-xá huyện Vụ-bản (Nam-định). nay được bổ thừa-phái học năm, hàm tăng cấp phẩm văn giai (9-2) và bổ đi thừa phái phủ Nho quan (Ninh-bình), thay M. Ng-hữu-Tạo tạ thế.

M. Vương-cát-Lợi, thừa phái hạng năm ở Bắc-giang, nay đổi về huyện Bình-lục (Hanam) và kiêm việc lục-sự tại tòa-án độ nhất cấp huyện ấy.

M. Phạm-thế-Cửu, thừa-phái hạng tư huyện Bình-lục, nay đổi đi huyện Đồng-hỷ (Thái nguyên).

M. Ng.-Lộ, thừa-phái hạng năm huyện Đồng-hỷ, nay đổi về Bắc-giang.

[illegible] năm này, nay đều cử dạy thể-thao tại các trường học trong xứ Bắc-kỳ:

Tại các trường trong thành-phố Hà-nội

Người Pháp : MM. Simonetti, Colombini, Guillemard, Lamy, Posies, Le Voursb, Jaussens, Soupie.

Người Nam : MM. Đàm-việt-Thiện, Trần-trọng-Tan, Trần-ngọc-Tân, Dương-văn-Sang, Ng-thế-Vân, Ng-khắc-Thái, Ng-văn-Tuynh, Trần-văn-Tân, Lê-văn-Nghiêm, Lương-v-Giang, Trần-đức-Thung, Doãn-xuân-Ap, Trần-văn-Tiêu Bùi-Ngu, Đào-văn-Lương, Ng-văn-Mão, Phạm-văn-Y Ng-văn-Bát, Lâm-đăng-Giao và Đinh-văn Nghi.

Tại trường tỉnh Bắc-ninh

MM. Ng-văn-Liệt, Đoàn-hưng-Đông, Ng-văn-Giêu, Ng-văn-Ngu, Đặng-văn-Hoàng, Phạm-v-Nghi.

Tại trường Đáp-cầu

MM. Morel, Sigmund, Augustin và Ledeser.

Tại các trường ở Hải-phòng

MM. Caillot, Cady, Banbadi, Andremi và Bùi-văn-Hiên.

Tại các trường ở Nam định

MM. Ng-bá-Tài, Lê-văn-Khiêu, Ng-văn-Tang, Bùi-đắc-Viên và Trần-đắc Hiệp.

Tại các trường Phủ lạng-thương

MM. MM. Ng-v-Oai, Ng-đa-Giao.

Tại các trường tỉnh Sơn-tây

MM. Poulain, Vũ-tình-Phan, Ng-v Tay, Lê-văn-Vân. .

Tại các trường tỉnh Tuyên-quang

MM. Lefèvre, Bat cat', Ng-văn-Tu và Vũ-Xeong.

Tại các trường tỉnh Yên-bây

MM. Regis, Hà-văn-Thân, Ng-văn-Than.

Một câu chuyện về việc ấn p i năm 1913. — *M. Lê Dư có nhờ bản quán đăng bức thư sau này về một câu chuyện có quan hệ đến ông, vậy bản-quán cứ nguyên văn đăng báo để độc giả nhàn lãm.*

Tòa quý báo

Tôi có mấy lời sau này, xin nhờ quý báo đăng lên, để cho khỏi nhiều điều ngộ hội.

Về việc ấn p i năm 1913, nhân có một người tên là Đào-hữu-Dư ở Đáp-cầu tỉnh Bắc-ninh xin khai phụ

công quyền, tôn án mới lục lại sổ tù, sửa ra những người phạm vào khoản kỳ phải nạp án phí, ông phán Pantrọng-Kiên ở phố Gia-ngư nhân đến sở văn-tự nạp tiền án phí, có nghe ông chánh sở ấy thuật lại rằng việc này tôn án bỏ quên, nhân có một người xin khôi phục công-quyền, cho nên tòa mới lục đến mà đòi tiền. Trong khi ấy ông chánh sở văn-tự với ông Kiên nói chuyện, không biết nói một người ấy là người nào, mà ông Kiên về nói với công chúng thì xưng là nhân tiện xin khôi phục công-quyền, công chúng nhân đấy có nhiều lời phàn nàn, nhưng tôi chưa thể nghe đến tai; số một hôm ông Đặng-vũ-Giá có đến nhà tôi chơi, nói về sự án phí ấy, mà hỏi tôi rằng anh xin khôi phục công quyền phải không. Tôi trả lời rằng, tôi là người Trung-kỳ có quan hệ gì đến án ấy, về lại tội phạm tội thuộc về Nam-triều, năm 1924 đã được nhà vua ân xá rồi, có đứng vào cáo bạch cũ, còn có tội gì mà xin khôi phục, lại đã tới nên có lợi nữa, thì tôi cũng có cần khôi phục làm gì. bởi vì tôi tự nhận là một người thường, người thường đã có công-quyền, không công-quyền cũng chẳng làm gì, đến lấy tư cách nhân ông nghe lắm chăng. Ông Vũ Giá cũng cho làm phải; nhưng lúa nói chuyện đó, tôi nghĩ rằng câu chuyện như vậy, tất là có người nào lấy nghề nói lấu làm nghề mà đi lừa, nhưng tôi không nhớ tên ông Vũ-Giá là ai nói ra câu chuyện ấy. Sau tôi nghe có người nói câu chuyện ấy là từ ông Phan-trọng-Kiên nói ra, tôi nghĩ rằng ông ấy là một bậc trưởng giả mà nói ra lời nói ấy tất có nguyên nhân, tôi nhân tới nhà ông hỏi thăm đầu đuôi, ông ấy bảo rằng nghe trong sở văn-tự nói ra như vậy; tôi lại tới nhà văn-tự hỏi rõ đầu đuôi thì các ông trong sở vào-tra lục sổ tòa tư ra cho xem, thì quả là tôn Đào-nữu-Dương khôi phục công quyền. Tôi lại nói lại cho ông Kiên nghe, ông đã nhận là ông nghe lầm. Ngài nào có đến nạp tiền tại sở văn-tự, xin lục sổ ra mà xem thì rõ cả. Nay tôi xin nhờ quý báo đăng báo cho công-chúng được biết đầu đuôi như vậy.

Nay kính thư
Lê Dư, 50, voie 85, Hanoi.

— Các viên dược sĩ và y sĩ thi sai có tên sau này được gửi vào sổ tháng thưởng trong năm 1927:

Ký bổ dược sĩ thi sai hạng nhì: MM Hà-thúc-Linh, Ngô năng-Tiến.

Ký bổ dược sĩ thi sai hạng ba: MM. Nguyễn-văn-Lợi, Lê-văn-Tạo.

Ký bổ y sĩ thi sai hạng nhất: MM. Phạm-văn-Lợi, Trần-văn-An.

Ký bổ y sĩ thi sai hạng nhì: MM. Đặng-văn-Cương, Trần văn-Hanh, Lê-văn-Kỳ, Nguyễn-văn Cương.

Ký bổ y sĩ thi sai hạng ba: MM. Tiêu Kaligarath, Nguyễn-v-Hoanh, Trương-Xương, Phạm-giz-Đệ, Lê-văn Phụng, Chanio, Nguyễn-văn-Đính.

Ký bổ y sĩ thi sai hạng tư: MM. Đặng-ngọc-Trong, Lê-văn-Co, Trần-văn-Tam, Đỗ-xuân-Gia, Nay Huoch, Hà-huy-Sẫn, Nguyễn-văn-Khon, Ng. văn-Hon, Nguyễn-văn-Tư, Pano. Phan-trung-Trực, Phan-văn-Chi, Trịnh-văn-Bi, Hoàng-mộng Lương, Trần-văn-Tài, Dương-đình-Liễn, Trần-văn-Tư, Lý văn-Trân, Lê-văn-Miêng, Lê-hưng-Long.

TA NÊN THÍCH

Thuốc QUINTONINE hơn các thứ EXTRAITS DE QUINQUINA khác, vì pha vào một lít rượu vang thì được một lít rượu bổ. Thuốc lấy chế theo một cách riêng, tốt hơn các thứ khác nhiều. Giá là 0$ 60.

Hiệu bào-chế BLANC, ở phố Paul-Bert, Hanoi.

HẠ GIÁ TỪ 10 ĐẾN 15 %

Từ ngày 28 novembre đến ngày 31 décembre 1926. Xin quý-khách chiếu cố.

FONDERIE TONKINOISE
Hoàng-xuân-Lan
N° 53 bis, Avenue Henri d'Orléans, Hanoi

Cần mua quốc-trái Đông-pháp 50 đồng

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Phần thứ hai, quyển thứ hai và thứ ba đã xuất bản rồi. — Quyển tiểu-thuyết xã-hội « *Những kẻ khốn nạn* » của ông Victor Hugo phần thứ hai quyển thứ hai và thứ ba (*Les Misérables de Victor Hugo, 2e Partie, Livres 2 et 3*) đã xuất bản rồi. Quyển này dầy 237 trang, giá bán 0$ 50.

Các ngài ở xa gửi mua, xin đính thêm tiền sước gửi recommandé 0$20

Cả 7 quyển, từ bìa đầu, 5 quyển từ số 1 đến số 8, phần thứ nhất và hai quyển phần thứ hai, giá sách 3$35 và 0$70 tiền cước, cộng 4$05.

Trường nữ học tây. — Vừa có giấy các bạch của sở Công-chính gọi thầu làm một cái trường học cho các cô con gái tây, giá định là 16 vạn 5 nghìn, 504 đồng 65 xu.

Một trường học làm hết bấy nhiêu tiền thì chưa được biết bao nhiêu học trò mà kể!

Về hưu trí — Còn mấy tháng nữa thì M. Sénélar Công-sứ Thái-bình và M. Louis Công-sứ Kiến-an sẽ về hưu-trí cả. Chưa rõ các quan sai-rị nào sẽ thuyên về hai nơi rỵ, người đoán quan này, người đoán quan khác, nhưng mới toàn là những lời đoán phỏng đó thôi.

Ngạch thủ ngục. — M. Ng-văn-Ngọ, nguyên đội khố xanh, nay được M. Nguyễn-ngọc-Dĩ, từ dịch.

Đá bóng thi hoãn. — Lẽ ra chủ nhật 28 novembre này hội La Lance sẽ lại tranh đấu với hội La Rafale, nhưng vì hội La Lance thiếu người nên phải hoãn.

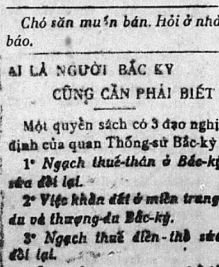
Kỳ trước hội La Rafale sở dĩ phải thua hội La Lance là vì thiếu mất mấy người chơi khá, lần này nếu hội La Lance cũng nhận lời chơi lại thì hẳn hay hội La Rafale có gỡ được kỳ trước không?

Hội La Lance chơi độ này đã lên tới một tí và lại vừa rồi lại được M. Hiền, là người chơi bóng có tiếng ở Sơn-tây, vào hội, như vậy giá kỳ này sẽ chơi thì cũng chẳng kém nào?

Mong rằng hai hội điều-đình với nhau chóng một tý, để trở thì lần nữa cho bà con sinh thể-dục khỏi phải

Bị hiếp thật hay không? — Mới đây có một người thiếu-phụ vì một việc buôn lậu mà phải giam một đêm tại sở Cẩm hàng Trống để rồi giải sang sở Thương-chính. Người đàn bà ấy nay kiện là ban đêm bị một người lính vào thăm thì sở Cẩm sẽ đưa mấy người lính ra cho người đàn bà nhận mặt. Người đàn bà nhận được một người, song lên lính ấy cãi là giờ ấy họ không ở hộp. Việc ấy nay còn đang xét.

L'Esprit de la chevalerie



Phim ảnh rất hay của hội «United artists» chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 24 đến thứ ba 30 novembre 1926.

Chó săn muốn bán. Hỏi ở nhà báo.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:
M. Lê-NGUYÊN-Ức
61 63, Rue du Coton
HANOI

Mấy người đồng phạm việc tiêu tiền kết của công ti Vân-nam bị bắt. — Trưa hôm nay ở xóm hàng Giấy thấy chạy nháo nhác, ai cũng tưởng là lại việc quan viên xử tường cho ả chi đây. Sau thấy một thám với đội-xếp giải một người đàn ông đi, hỏi ra mới biết anh chàng bị bắt này, là Đỗ-đăng-Khoa can vào việc ăn cắp tiền quĩ của công-ti xe-lửa Vân-nam. Nguyễn Đỗ-đăng-Khoa vẫn giả là tất gỗ đem *mandat* đến công-ty xe hỏa Vân-nam và Bắc-vân-Long kĩ toán hiện Boy-Laudry.

Lại một người bị án nữa. — Sở mật thám vừa bắt một người tên là Ng. ở hàng Cau bị án nợ giao cho thừa phải lại đăng truy tố.

MÙA RÉT NĂM NAY.
1000 Pardessus ban chiều khách

Pardessus kiểu Hoa-kỳ cầu vai liền
» » 1.00 » 5.50
» » 1.00 » 5.20
kiểu Pháp » 1.10 » 5.20
» » 1.05 » 5.10
» » 1.00 » 5.00

Quí khách nào muốn mua buôn xin hỏi giá riêng.

DEMANGE Hanoi.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanas* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt, bệnh đau da dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hô-hấp, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh : 8 giờ đến 12 giờ trưa, có hẹn riêng về chỗ bệnh-nhân đến chữa.

Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt, bệnh đau da dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hô-hấp, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh : 8 giờ đến 12 giờ trưa, có hẹn riêng về chỗ bệnh-nhân đến chữa.

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG : GIÁ 1 $ 50
Phòng khám bệnh tại HƯƠNG GIA-LONG, 52, GIẤY NỘI số 236
0012.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí sang nào mua thì gởi tiền cho : kẻ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ đầu hoặc giữa tuần trở đi cho đến.

Cháy. — Đêm hôm qua hồi 11 giờ rưỡi, phát hỏa tại mấy cái nhà lá số 3 số 5 và số 7 ở dưới gốc cây thị hàng Kèn, được tin cháy lính cảnh sát xuống cứu hỏa, cùng với các nhà hàng xóm đổ lại chữa, cho nên đến 1 giờ sáng giập tắt được ngọn lửa. Mấy cái nhà lá bị cháy cả, còn bức tường gạch nhà số 9 ở bên cạnh bị đổ. Thiệt hại bước chúng nghìn bạc, may người không ai việc gì cả. Chưa biết vì duyên cớ làm sao mà phát hỏa.

Trốn nhà đi đâu — Cô Ng.-thị-Mai, tức Mến 16 tuổi nhà ở phố hàng Bạc số 7, mới trốn nhà đi từ hôm 22 tây vào hồi 1 giờ trưa, không biết đi về phương nào cho nên bà mẹ là Mme Ng.-thị-Uyên đã đến sở cảm trinh.

Các tin vặt. — Phương-thị-Thường 30 tuổi ở Hà-đông bị kiện là ăn cắp đồ nữ-trang của Nguyễn-thị-Năm ở ngõ hàng Bún đã phải bắt để xét hỏi. — Chiếm-văn-Lan 50 tuổi cư ở phố Sáng-tế-lịch số 5 bị ăn hai ngày tù vì tội không có thẻ thuế thân đã phải bắt giam.

Nhắn dịp về xem Hội-chợ

Xin mời các qui-khách đời gót ngọc đến hiệu chúng tôi mới mở ở tại 89 phố hàng Quạt.

Bán đủ các thứ hàng tơ, lụa, hàng Tây, hàng Tàu, hàng Saigon, hàng Bombay, và hàng Bắc-kỳ.

Xin mời các qui-khách chiếu cố cho.

NGUYỄN-ĐẮC
No 89, Rue Paul Bert Hanoi

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

Tin sau cùng

Sở ghi tên tại nghị-viện Pháp

Thứ năm nghị viện Pháp đã ưng chuẩn số chi thu của bộ tư pháp. Sau ưng chuẩn một phần về sở chỉ-thu bộ công-tác.

Việc giao-tế của nước Pháp với nước Nga

Cứ như tin tức ở Moscou gửi đến, thì cuộc điều đình của hai nước Pháp Nga lại xảy ra sự khó khăn. M. Tchenof, tổng thư-ký của phái bộ Nga ở Paris, M. Preobrejenski, phó trưởng phái bộ ấy, đã từ chức.

Việc thợ mỏ ở nước Anh

Việc lập các giao-ước từng miền để giải quyết sự phân tranh trong nghề làm mỏ, lại xảy ra nhiều sự khó khăn. Vì vậy số thợ trở lại làm việc không thấy mấy tăng như trước.

Về bản giao nước Trung Bỹ

Nước Bỹ có hỏi ý kiến chánh-phủ Anh thì chánh-phủ Anh có nói nước Trung-hoa bất bản giao-ước 1865, là trái luật pháp.

Thủy tai ở Điện-điện

Gỏ mua trái nhà, đường hỏa-xa Điện-điện bị đắt mấy chỗ. Tổn hại nhiều.

Mấy quan ngoại-giao của nước Anh

M. Bodard, thống lĩnh-sự Pháp ở Batavia đáp tàu ở Marseille để đi cung chức.

Chánh-phá Pháp đương xét việc cử một quan đại-sứ ở Washington. Hiện chưa quyết định. Nhưng có lẽ M. Claudel sẽ phải chấp được cử vào chức ấy.

A. R. I. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HẢI-DƯƠNG

Sao nỡ cướp cơm chim. — Sau khi lụt lội các nạn dân cơm không có ăn, áo không có mặc, cần trong nhà chẳng còn một tí, của ngoài đồng lại sạch không, nhờ được chính phủ đoái thương, và các nhà từ-thiện sẵn lòng cứu giúp, thật nghĩ cũng đã lấy làm may, nào ngờ đồng tiền bát gạo của các nhà từ-thiện, chuyển đến dân để bao bát đi mất mấy lần rồi, đến tay người lính chẳng được là bao. Nói ngay một hôm tôi đi chơi có gặp một chiếc thuyền chở gạo chẳng ở tỉnh về một người ấy, đang đi giữa đồng sông có thấy tên pạn thuyền đang tháo mỗi bao một ít gạo bớt ra, có lẽ gạo ấy về huyện không cần lại, cho nên quân kia mới dám làm liều như thế. Đó là một lần, rồi số gạo ấy chở về cho dân huyện tị thì lại bị đến mấy lần nữa, chẳng thế mà sao các chợ gần đấy lại thấy bán nhiều gạo chẳng tá, Đó là chưa kể đến lần qua tay các ông lý nữa. Chẳng hay quan sở tại sở nhìn đến không? Ôi! Ăn cướp cơm chim, những kẻ tâng tận lương tâm kia thực đáng nên muôn tội vậy.

L. T. lai cảo

PHÚ-LÝ

Quan Toàn-quyền về thăm đồn điền. — Sáng hôm thứ sáu, 26 novembre, quan Toàn-quyền cùng các quan tây tăng đi đi ô tô về thăm mấy các đồn điền của người Tây ở mạn Chùa. Quan dân hàng tỉnh, có quạt ra đón rước rất là long trọng.

HƯNG YÊN

Đèn giời soi xét nơi nào. — Làng Hải-yến thuộc huyện Tiên-lữ là một đất văn vật xưa nay và trù phú hơn cả các làng chung quanh đó, vậy mà, than ôi! Cái hay có lắm, điều đó cũng có nhiều; ai là người có chút thương tâm trông cũng nên ra tay trừ tiệt cái tệ lệ ấy đi mới phải.

Số là làng này có một tế-tục thu chuyển tự cổ chí kim là hễ kẻ nào đi ăn trộm ăn cướp được thì ai cũng phải nể, phải kiêng, đã trong lòng oán thán đến đâu, ngoài mặt cũng phải làm ra bộ chiều chuộng tế lễ để chúng khỏi oán, khỏi thù thì mới ăn ngon ngủ kỹ, giữ được bát cơm mà ăn, còn được mình áo mà mặc. Khi chúng về sự thì phải tiến đãi hoặc vài chục thằng thôe, hoặc mươi lăm đồng bạc lấy lòng cho chúng khỏi giở mặt. Khi chúng vận nạn, thì phải cấp đỡ cho chúng lo lắng để tai qua nạn khỏi. Đến khi chúng mãn tù tội, lại phải liều lương gạo đến cho vợ con chúng được no nê. Giảm ba năm năm hạn được thì về, thì phải đến rước thêm nơm nớp chúng được hả lòng. Còn những phụ huynh thân thuộc chúng thì lại càng khổ lắm, vẫn

đương dượng tự dẫu hằng bách lên mặc ông « số » vì số con nhà đi làm « của quan » bao đêm. Phàm các việc hiểu lí trong làng đều phải thờ phụng chúng cho phỉ chí.

Ôi! như thế không những một đêm ăn trộm bằng ba năm làm, mà bởi mặt nọ đi làm ra các quan lớn ban đêm thì cổ họ lại được nhờ.

Bởi thế cho nên nhiều những kẻ lương-thiện xưa nay, con tông nhà nòi, đi chỉ đến những kẻ có chữa dịch, có phẩm giá cũng cái thiện vi ác, cái chính vi tà; ra làm việc đã lấy cớ đi tuần cho đỡ đi ăn cướp.

Vịp lồng ở làng khác thì phụ huynh những quân vô-loại ấy, con sâu bỏ đầu nồi canh, còn dám vác cái mo cái mặt nọ đi đâu để người ta thông mưu cho, bởi đó chắt trần vào. Thế mà ở làng này thì ông nào chẳng đi đâu cũng dám đe ra mặt, nói ra miệng, tối hôm ấy lấy đâm mọ, tối hôm nọ lấy đâm kia, song khẩu thuyết vô bằng thì ai làm gì được, mà ai dám đứng đến chứng, vậy chúng thì.

Căn nguyên tục đó là cái vì trong làng cần quan thường thêm nói đến, những người có thể nói được, thì mỗi người có chức phận một nơi, nên cũng chợp mắt bỏ qua, còn phần nhiều là nọt trẻ, nếu vác cái gậy chẳng nói, trái con gà không chịt, nên hễ có đêm cướp nào thì sự-sinh nên khó hầu rát có mà lần-hàng. Làng nước chi một năm đáp tai cái trõa, chẳng dám bẻ răng, lại thêm nỗi sợ những hiểm trò, nên dương chân lấn đến đầu, tha nọ những nhẫn.

Nghĩ cảnh nhà gà non xé quê thật là khó cho ai: mất của mà không trình thì bị « nộp kiếp bất báo », khai báo ra thì cướp đêm lại thêm cướp ngày. Nhà nào bất-đắc-dĩ phải đi trình, thì mất trưa buổi hôm sau mọi việc sự nát mới khắt-k khung đến, còn bẻ hành bẻ tỏi, vài về trăm chiều; có thì sự-nhà lại phải đắt lót hồ đem nhiều nơi mới được yên thân, chẳng thì vì cái thân thấp cổ bé miệng, cũng tự xiết rằng đục nước béo cò, chỉ được nạ thì mà đi sang, cất lần rụng thôi, quan xa phủ nhà thì gần, cho nên nghiến răng bỉm bụng, phận hèn chỉ dám kêu oan, chớ bà rằng ai có dại mà vết của đi. Nghĩ rằng: thôi thì gặp sơn tai hay vạ gió, sẩn đi thay người là phận, nên cũng rắn lòng im đi cho rảnh.

Thuật giả trần thuật nông nỗi nhà giàu xứ quê ra đây, ai có am hiểu chốn hương thôn mới cho là thật.

Ôi! Nhưng tình cảnh trông thấy mà chướng mắt, nghe đến mà chán tai, ngẫm nghĩ lại mà phải nghiến răng oan mày. Nghe đâu từ ngày lụt lội đến giờ đã ba bốn đêm cướp, số nhà bị cướp hai lần rồi, lại có ba nhà liền nhau bị nhưng vụ vét sạch đem gần đến sáng, mà không chịu quan sở tại có rõ không.

Nghe đâu những sự-nhà cũng biết mặt tướng tên, nước khai ra, hẹn chóng, song chúng vẫn vô can.

Thuật-giả thật không có tư thù với ai, song thấy dân tình đêm hôm trốn tránh, bất đắc dĩ nên phải viết bài này lên báo chương, kẻo may lên giới soi xét, xảo cho những nhà có trách nhiệm phải hết bổn phận để gần tháng có một là cũng tối giới này dân được yên mà làm ăn.

Mong lắm! Mong lắm!

Hải-đình

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Hội « Bảo-trợ như tây du học ». — Hội ấy báo trước bản báo đã đăng chương trình hội « Bảo-trợ như tây du học », Hội ấy hiện nay đang cực lực tiến hành; số người về hội trong lúc bàn đến cũng đã được khá đông, như thế thời chẳng bao lâu hội Bảo-trợ du-học sẽ có thể lực to mà làm việc công ích lớn.

Việc cấm người Tàu và người các nước Á-đông không được mua ruộng đất của người Nam. — Về việc cấm người Tàu và người các nước Á-đông không được mua ruộng đất của người Nam ta, hôm nay dư-luận yêu cầu đi lắm, gần đây trong viện Trung-kỳ nhơn-dân đại-biểu có một ông Nghị cũng xin về việc ấy. Nay viện Cơ-mật đã thông tư cho các tỉnh trong toàn kỳ một đạo chuyển nói rõ về vấn đề ấy, bản báo lục đăng như sau đó công đồng làm:

« Người Trung-hoa và người các nước Á-đông khác mua ruộng đất của người Nam, bộ Hộ đã trình với bản-viện thẩm-duyệt. Xét ra người Tàu xưa nay ở ngụ ở nước ta, buôn

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

"NHỮNG KẺ KHỐN NẠN"

(LES MISÉRABLES)

Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — 2 — . 0.45
— — 3-4, — . 0.25
— — 5-6, — . 0.45
— — 7-8, — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — . 0.45
— — 2 3, — . 0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.20
— *cả 7 quyển gói làm một.* 0.70

(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.

— năm — sáu — —
— bay — tám — —
— hai — ba, phần thứ hai —

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc kỹ thương tế và hội Trung-Bắc kỹ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITÉ)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1 vé được . . . . . 5.000 $ 00
1 » 1.000 00
1 » 500 00
34 » 75 00
34 » 50 00
34 » 25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỔ. — Đến 17 Janvier 1927 thì mở sổ tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì tính bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . . 1$00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:
Từ 1 đến 10 vé, tiền cước Recommandé : 0$ 20
Từ 1 đến 20 vé, tiền cước Recommandé : 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết!!!!

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

par VICTOR HUGO

(Suite)

En ce cas-là, en s'enfonçant dans la petite rue qui était devant lui, « Il parvenait à atteindre les chantiers, les marais, les cultures, les terrains non bâtis, il pouvait échapper.

Il lui sembla qu'on pouvait se confier à cette petite rue silencieuse. Il y entra.

III

Voir le plan de Paris de 1727

Au bout de trois cents pas. Il arriva à un point où la rue se bifurquait. Elle se partageait en deux rues obliquant l'une à gauche, l'autre à droite. Jean Valjean avait devant lui comme les deux branches d'un Y. Laquelle choisir ?

Il ne balança point, et prit la droite.

Pourquoi ?

C'est que la branche gauche allait vers le faubourg, c'est-à-dire vers les lieux habités, et la branche droite vers la campagne, c'est à-dire vers les lieux déserts.

Cependant ils ne marchaient plus très rapidement Le pas de Cosette ralentissait le pas de Jean Valjean.

Il se remit à la porter. Cosette appuyait sa tête sur l'épaule du bonhomme et ne disait pas un mot.

Il se retournait de temps en temps et regardait. Il avait soin de se tenir toujours du côté obscur de la rue. La rue était droite derrière lui. Les deux ou trois premières fois qu'il se retourna, il ne vit rien, le silence était profond, il continua sa marche un retourné, il lui sembla voir dans la partie de la rue où il venait de passer, loin dans l'obscurité, quelque chose qui bougeait.

Il se précipita en avant, plutôt qu'il ne marcha, espérant trouver quelque ruelle latérale, s'évader par là, et rompre encore une fois sa piste.

Il arriva à un mur.

Ce mur pourtant n'était point une impossibilité d'aller plus loin ; c'était une muraille bordant une ruelle transversale à laquelle aboutissait la rue où s'était engagé Jean Valjean

Ici encore il fallait se décider ; prendre à droite ou à gauche.

Il regarda à droite. La ruelle se prolongeait en tronçon entre des constructions qui étaient des hangars ou des granges, puis se terminait en impasse. On voyait distinctement le fond du cul-de-sac ; un grand mur blanc.

Il regarda à gauche. La ruelle de ce côté était ouverte, et, au bout de deux cents pas environ, tombait dans une rue dont elle était l'affluent. C'était de ce côté là qu'était le salut.

Au moment où Jean Valjean songeait à tourner à gauche, pour lâcher de gagner la rue qu'il entrevoyait au bout de la ruelle, il aperçut, à l'angle de la ruelle et de cette rue vers laquelle il allait se diriger, une espèce de statue noire, immobile.

C'était quelqu'un, un homme, qui venait d'être posté à évidemment, et qui, barrant le passage, attendait.

Jean Valjean recula.

Le point de Paris où se trouvait Jean Valjean, situé entre le faubourg Saint-Antoine et la Râpée, est un de ceux qu'ont transformés de fond en comble les travaux récents, enlaidissement selon les uns, transfiguration selon les autres. Les cultures, les chantiers et les vieilles bâtisses se sont effacés. Il y a là aujourd'hui de grandes rues toutes neuves, des arènes, des cirques, des hippodromes, des embarcadères de chemin de fer, une prison, Mazas ; le progrès, comme on voit, avec son correctif.

Il y a un demi-vêtue, dans cette langue usuelle populaire, toute faite de traditions, qui s'obtine à appeler l'Institut *les Quatre-Nations* et l'Opéra-Comique *Feydeau*, l'endroit précis où était parvenu, Jean Valjean se nommait *le Petit Picpus*. La porte Saint-Jacques, la porte Paris, la barrière des Sergents les Porcherons, la Galiote, les Célestins, les Capucins, le Mail, la Bourbe, l'Arbre de-Cracovie, la Petite-Pologne, le Petit Picpus, ce sont les noms du vieux Paris surnageant dans le nouveau. La mémoire du peuple flotte sur ces épaves du passé,

Le Petit-Picpus, qui du reste a existé à peine et n'a jamais été qu'une ébauche de quartier, avait presque l'aspect monacal d'une ville espagnole. Les chemins étaient peu pavés, les rues étaient peu bâties. Excepté les deux ou trois rues dont nous allons parler, tout y était muraille et solitude. Pas une boutique, pas une voiture ; à peine ça et là une chandelle allumée aux fenêtres ; toute lumière éteinte après dix heures. Des jardins des couvents des chantiers, des marais ; de rares maisons basses, et de grands murs aussi hauts que les maisons.

Tel était ce quartier au dernier siècle. La révolution l'avait déjà fort rabroué. L'édilité républicaine l'avait démoli, percé, troué. Des dépôts de gravats y avaient été établis. Il y a trente ans, ce quartier disparaissait sous la nature des constructions nouvelles...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

TỪ-HẢI Văn-Giuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Nếu vậy, ta mà đi thẳng vào trong cái ngõ này, nếu mà vào được đến những chỗ công-xưởng kia, đến được những chỗ lấy-lội, có cây trồng cỏ mọc, có những đất hoang chưa làm nhà-cửa gì, thì là ta thoát.

Ông nghe trong mình dường như có thể tin được cái ngõ tĩnh-mịch đó. Ông bèn đi vào ngõ.

III

Xem bản-đồ Ba-lê năm 1727

Đi chừng ba-trăm bước thì ông đến một chỗ ngã-ba, con đường đến đó chia làm hai, một lối sang bên tả, một lối sang bên hữu. *Jean Valjean* lúc ấy khác nào như theo hình một chữ Y, đến lưng-chừng nó chia làm hai nhánh. Biết chọn nhánh nào bây giờ?

Ông không ngần-ngại, đi vào nhánh bên hữu.

Tại sao?

Tại là cái nhánh bên tả thì rõi đi về xóm thành-ngoại, nghĩa là có đông người ở; còn nhánh bên hữu thì rõi đi về nẻo nhà-quê, những nơi vắng-vẻ.

Nhưng từ lúc ấy ông không đi được nhanh lắm nữa. Con *Cosette* đi chậm thành ra ông cũng phải đi chậm lại.

Ông bèn bế lấy con-bé. Con-bé tựa đầu vào vai ông mà không nói chi cả.

Thỉnh-thoảng ông quay cổ lại nhìn. Ông vẫn có ý cứ bên đường tối mà đi. Đàng sau lưng nom lại thấy con đường tối-tăm. Quay cổ lại hai ba lần, trước thì không nom thấy chi cả, im lặng như tờ, ông bước chân đi dạ đã thấy vững. Bỗng ông lại quay cổ lại lần nữa, thì hình như nom thấy cái gì cựa-cạy ở trong bóng tối đàng sau.

Ông tất-tả chạy nhanh lên trước, cố cho chóng tới một chỗ rẽ nào để lại làm cho người đuổi mất hút lần nữa.

Sau đến một bức tường.

Bức tường ấy không phải là một cái gì hẳn-trở không cho mình đi nữa. Chẳng qua cũng là một cái tường rìa một con đường rẽ ngang nữa.

Thành ra đến chỗ này lại phải chọn đường phen nữa; Rẽ sang tay phải hay là rẽ sang tay trái đây?

Ông nhìn về bên tay phải, thì thấy cái đoạn đó là đoạn cuối ngõ, hai bên có mấy cái xưởng hay là mấy cái kho chứa thóc-lúa, rồi thì tắc-hậu. Sau cùng đi đến một bức tường thẳng là hết, không đi được nữa.

Ông nhìn về bên tay trái. Phía này thì ngõ có đường ra, đi chừng hai-trăm bước thì đến phố lớn. Vậy thì nẻo ấy là sinh-lộ.

Nhưng giữa lúc *Jean Valjean* khiến rẽ sang tay trái để ra phố lớn, thì ông nhác nom thấy ở chỗ góc đường, chính là cái đường mình sắp đi ra đó, thì có cái gì lù lù hình như một bức tượng đen đứng yên không cựa.

Thôi, dich-thị ai rồi, người này chính là bọn kia sai ra đón ta đầu ngõ đó rồi.

Jean Valjean lùi trở lại.

Cái chỗ *Jean Valjean* vừa đi tới đó, là ở quãng giữa, một bên thì xóm thành-ngoại *Saint-Antoine*, một bên thì *la Rapée*, vừa dậy bởi các công việc kiến-trúc mới, mà đổi hẳn hình-dạng đi không như trước nữa. Có người bảo bây giờ làm thêm ra mà hóa xấu, cũng có kẻ bảo thế là thay lốt mới. Những vườn dất trồng cây, những nơi công-xưởng, những cửa-nhà kho-đụn cũ thì giờ biến đi đâu mất rồi. Ngày nay chỗ ấy thành ra những đường phố mới xan-xát, những trường đâm bò-giống, những nơi hát xiếc, những trường đua ngựa, những bến xe-lửa, lại có một nhà ngục, ngục *Mazas*; coi đó thì quả có tấn-bộ, mà lại cũng có cả cái xấu của cuộc tấn bộ nữa.

Một nửa thế-kỉ về trước, trong tiếng nói nôm-na rất thường của dân kinh-thành, có nhiều những cổ-tục đi tích lại, Hàn-lâm-viện thì họ cứ kêu là Nơi Bốn-nước; chỗ rạp hát Hài-nhạc thì họ cứ gọi là *Feydeau*; còn chính cái chỗ mà *Jean Valjean* đi đến tối hôm ấy, thì trong tiếng tục gọi là *Petit Picpus*. Cửa-ô *Saint-Jacques*, cửa ô Ba-lê, cửa-ô Các-thầy-đội, chỗ *les Porcherons*, chỗ *la Galiote*, chỗ *les Célestins, les Capucins, le Mail, la Bourbe, l'Arbre-de-Cracovie, la Petite Pologne, le Petit-Picpus*, toàn là những tên phường tên xóm trong thành Ba-lê cũ, đến bây giờ còn sót lại ở trong kinh-thành mới. Thì ra cái dạ nhớ của dân-gian vẫn còn phảng-phất ở đâu những cái đi-tích cổ-thời đó.

Xóm *Petit-Picpus* và chưa thành ra xóm, mới phác ra đó mà thôi, chỉ có mấy nhà tu, thoạt nhìn trông là một thành nào bên nước Y-pha-nho vậy. Đường cái thì ít chỗ có đá lát, mà hai bên đường thì ít nhà-cửa. Từ ra có hai ba phố rồi nói chuyện sau này, còn thì chỉ những tường kín cùng là quãng vắng mà thôi. Không có một cái cửa hàng, không có một cỗ xe đi lại; họa chăng đây đó có một cây nến thắp trong cửa-sổ; mười giờ tối là tắt hết đèn lửa. Chỉ thấy những vườn, những nhà tu, những xưởng thợ, những đầm ao lấy-lội; có được một vài cái nhà thấp-bé, mà xung-quanh thì xây tường cao bằng nhà kín mít cả.

Ở thế-kỉ trước thì cái xóm ấy như vậy. Thời Cách-mệnh thì đã bị sứt-mẻ đi nhiều. Kể đến thời Dân-chủ thì các hội đại-biện nghị-viện phá đi hẳn, nào xẻ, nào cắt, nào chọc thủng chỗ này chỗ nọ. Sau thành nơi để gạch vôi từng đống. Mới đây, ba-mươi năm về trước đây, thì cả xóm ấy đi-tích mất sạch, thành ra những nhà mới hết. . .

(Còn nữa)

Những bồi tử đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất. { Quyển I — 223 trang, bán. 0 $ 50 ; — II — 203 — . 0 45 ; — III và IV — 159 — . 0 35 ; — V và VI — 193 — . 0 45 ; — VII và VIII — 314 — . 0 65 }

Phần thứ hai. { Quyển I — 213 — . 0 45 ; — II và III — 237 — . 0 50 }

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20

Cả bảy quyển gửi làm một gói : 0, 70

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Thiên địa vận khí

Tư thiên

Năm tí năm ngọ.

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc thiếu âm quân hỏa.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc thiếu dương minh táo kim.

Năm mão năm dậu.

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc dương minh táo kim.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc thiếu âm quân hỏa.

Năm thìn năm tuất.

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc thái dương hàn thủy.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc thái âm thấp thổ.

Năm sửu năm mùi.

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc thái âm thấp thổ.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc thái dương hàn thủy.

Năm dần năm thân.

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc thiếu dương thường hỏa.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc quyết âm phong mộc.

Năm tị năm hợi

6 tháng nửa năm về trước, thiên vận thuộc quyết âm phong mộc.

6 tháng nửa năm về sau, địa khí thuộc thiếu dương tướng hỏa.

Suy tinh vận khí

Lần theo mười hai cung trên bàn tay



(1) Cung tị là bộ vị kinh quyết âm phong mộc.

(2) Cung tí là bộ vị kinh thiếu âm quân hỏa.

(3) Cung sửu là bộ vị kinh thái âm thấp thổ.

(4) Cung dần là bộ vị kinh thiếu dương tướng hỏa.

(5) Cung mão là bộ vị kinh dương minh táo kim.

(6) Cung thìn là bộ vị kinh thái dương hàn thủy.

(7) Cung tị là bộ vị kinh quyết âm phong mộc.

(8) Cung ngọ là bộ vị kinh thiếu âm quân hỏa.

(9) Cung mùi là bộ vị kinh thái âm thấp thổ.

(10) Cung thân là bộ vị kinh thiếu dương tướng hỏa.

(11) Cung dậu là bộ vị kinh dương minh táo kim.

(12) Cung tuất là bộ vị kinh thái dương hàn thủy.

Phép suy tinh cốt phải nhớ thứ tự tam âm tam dương, rồi bắt đầu từ cung hợi kể thuận đi hễ bộ vị nào ở cung nào thì thiên vận năm ấy thuộc bộ vị ấy, như 12 hình trên này thì thiên vận năm hợi thuộc quyết âm phong mộc, thiên vận năm tí thuộc thiếu âm quân hỏa vân vân. Còn như địa khí hợp với thiên vận thay đổi nhau trong nửa năm, thì sự quyết âm giáng với thiếu dương, thiếu âm giáng với thái dương, thái âm giáng với thái dương, nghĩa là nửa năm giờ về trước thiên vận thuộc quyết âm thì địa khí thuộc thiếu dương, nửa năm ở về sau lại quay ngược lại, thiên vận thuộc thiếu dương địa khí thuộc quyết âm. Tính lần đi năm nào cũng vậy.

Muốn được dễ nhận hơn nữa, thì các bậc theo từ bình vung (tí ngọ mão dậu, thìn tuất sửu mùi, dần thân tị hợi) mà tính: quyết âm ở tị hợi thì thiếu dương ở dần thân; thiếu âm ở tí ngọ thì dương minh ở mão dậu; thái âm ở sửu mùi thì thái dương ở thìn tuất.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tịnh.

Lời dặn :
Bài này những ở Phàng-thị cẩm-nang không chép đủ, lịch giả tham đính Phàng-thị với loại-kinh-đồ-dực mà trích lục ra, nghĩa lý khó lắm, dịch giả cũng đã hết sức thuyết dịch, nhưng cũng chưa tất đã lọn nghĩa. Xin độc giả lưu ý.

VĂN UYÊN

Thân gái lạc loài

Một mình tơ thảo tằm thơ,
Ngẫm trông non nước vẩn vơ lòng [sầu.
Lạc-loài chốn đất bấy lâu.
Nghĩ mình mình lại thêm đau nỗi mình.
Khi gió bể, lúc bèo thành,
Bơ vơ mình đã biết mình về đâu ! !
Bóng dâu sắp xế ngang đầu,
Tang-thương khéo khéo cợt nhau mãi [rầy!
Bến mê không thuyền mà sang,
Thành sầu không đặng mà tìm non cao.
Phong trần là cõi thế nào ?
Tấm thân chìm nổi biết bao nhiêu là ! !
Biển thay một mảnh hồng quần,
Tơ sao đứt phải nợ-nần không-nhan.
Vì đâu nên nỗi dở-dang ?
Xót mình nương náu cành tàn a'hay !
Trời cao bể rộng đất dày,
Chưa xoay chuyển lại mấy tháng ngày [lao-đao!
Nhớ khi gặp bước ba đào,
Cát vài sóng dập biết bao thảm sầu.
Nhớ khi nằng thẳm vực sâu,
Trở gianh bỡ-ỡ nhẫn đâu được toàn
Nhớ khi xảy bước lạc đàn,
Con thuyền sóng vỗ nhứa chan giọt [tuồng.
Một mai non nước mênh-mông,
Biết đâu bến bắc mà mong đường về !
Gió chiều dục dã hồn bỉ,
Cánh hoa đã rụng nắng-nề tuyết sương.
Ma đưa lối, quỉ dẫn đường,
Gặp cơn dông-tố phũ-phàng mà kinh.
Nhớ khi lỡ bước chân mình,
Thấp cao lải-thải trên gành dưới [khe.
Đường trường muôn dặm sá-sá,
Tảo non lấy suối trăm bề chông gai.
Kẻ đi-kha thay ai nước đổi !
Bóc tranh vẽ-cảnh về người tang [hương.
Bâu lòng trăm mối tơ vương !
Kể chi những khúc đoạn trường thêm [tình ? !
Thâu đêm đối ngọn đèn xanh,
Nửa phiên nằng nặng, lệ tình chứa-[chan.
Cảnh đời hợp hợp tan tan,
Như đem trẻ rối mà dan-díu tình.
Ra sợi cái kiếp phù-sinh !
Nghĩ người mà lại buồn tênh cho [người.
Sa chân trót xuống cõi đời,
Chết đi tinh phải đền bồi cho xong.
Miễn là tuyết sạch gió trong,
Quản-thân một mảnh gương lồng [ngàn thu.

Đức-thụ, Phạm đình-Bin.

Các việc linh tinh và đấu giá

Ngày 29 novembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bình-lương thứ ba Hanoi (Sous Intendance) mua 35 tấn sắt thép từ 1927.

Kỳ quỹ tạm 125 đồng.

Ngày 29 novembre 1926 hồi 15 giờ — Tại nhà thương Đồn thầy Hanoi gọi linh trong bốn bánh mì cho nhà thương ấy từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Điều lệ để tại phòng giấy nhà thương Đồn-thầy Hanoi và nhà thương bình Haiphong.

Ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15. — tại sở Công-chính Hanoi đấu giá làm một cái nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực-hành ở Haiphong.

Việc làm đáng 15.476 $ 94.

Đến ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ 15 tại sở công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một tòa nhà năm lớp cho trường kỹ-nghệ thực hành ở Haiphong.

Việc làm đáng giá 15.476 $ 94
Kỳ quỹ tạm 260 $ 00

— Đến ngày 29 novembre 1926 hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ đấu giá linh-trung những việc sau này :

1. Làm một cái nhà cho sở Vệ-tuyến ở phố Maréchal Galliéni.

Việc làm đáng giá 1.711 $ 96.
Kỳ quỹ tạm 30 . 00.

2. Chữa lại và lợp mái xưởng thợ người ở trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong.

Việc làm đáng 2 253 $ 78.
Kỳ quỹ tạm 35 . 00.

Ngày 1er décembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại sở Tài-chính Hanoi gọi linh-trung vận-tải các vật liệu cho các sở Đông dương (trừ sở Thương-chính không kể) tại Hanoi và Haiphong, hạn một năm, kể từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Điều lệ để tại sở Tài-chính đường Beauchamp ở Hanoi.

Ngày 2 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 30 và từ 15 giờ đến 15 giờ 30 tại tòa sứ Phúc-yên trong coi từ, coi người ốm ở nhà thương, trong lò lợn ở Phúc-yên, ở Đông-anh, ở Bạch-hạc.

Ngày 3 décembre 1926. — Từ 9 giờ đến 9 giờ 45 tại tòa sứ Hưng-yên trong coi từ, coi người ốm ở nhà thương, trong lò lợn và trong Nguyệt hồ từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Ngày 4 décembre 1926 hồi 9 giờ. — Tại tòa sứ Nam-định trong coi từ từ 1er janvier đến 31 décembre 1927, hồi 10 giờ trong coi người ốm, tại nhà thương Nam-định và nhà đẻ Quần-phương-hạ.

Ngày 4 décembre 1926 — Tại tòa sứ Vĩnh-yên gọi linh-trung những việc sau này trong hạn từ 1er janvier đến 31 décembre 1927.

1. Hồi 8 giờ trong coi từ ở Vĩnh yên và Tam-đảo.
2. Hồi 8 g ờ 15 trong lò lợn ở tỉnh lị.
3. Hồi 8 giờ 30 trong đèn dầu hỏa.
4. Hồi 8 giờ 45 trong coi cho các người ốm nằm tại nhà thương.

Đến ngày 13 décembre 1926 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá từng việc làm một cái nhà gác để làm buồng họp và buồng nghỉ và một cái nhà không gác để làm chỗ nhà ăn cho học trò trường nữ hộ tại ở Hanoi.

Việc làm đáng 165.506 $ 65.
Kỳ quỹ tạm 2.750 $ 00.

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Bình-lương (Intendance) Haiphong đấu giá mua 700.000 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

VIỆC PHỤ-TRÚC ĐỀ

Nói để các nhà thầu-khoán được biết rằng sắp có đấu-giá các việc phụ-trúc đề.

Những việc ấy sẽ chia ra làm 4 lô như sau này :

Sơn-tay

1· Đê sông Nhĩ-hà — Từ Cổ-đô đến Chu-quyền.

2· Đê sông Nhĩ-hà — Từ Sơn-tây đến Sông-Đáy.

Hưng-yên

3· Đê sông Nhĩ-hà — Từ Hưng yên đến sông Luộc.

Phù-lý

4· Đê sông Nhĩ-hà — Từ Chu-trác đến địa phận tỉnh Nam-định.

Trong khi đang làm, sẽ năng trả tiền cho các chủ thầu luôn.

Các nhà thầu-khoán muốn biết các thể-lệ làm thế nào thì đến tỉnh lỵ các tỉnh Sơn-tây, Hưng-yên, Phủ-lý, hay là đến tòa Công-chính Hanoi (sở trị-thủy) mà hỏi. Bỏ thầu cũng bỏ ở các nơi ấy, hạn đến 28 tháng một tây là cùng. Chương-trình các cách-thức làm việc, làm bằng tiếng Pháp và tiếng Annam. ai xin sẽ cho một bản. 5.955.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP
(Droit international public) giá. 2 $ 00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP
(Droit international privé) giá. 2 . 00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ
(Droit maritime) giá. . . . . 1 . 50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC
(Droit commercial) giá . . . . 3 . 00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại báo-quán

Tự do diễn đàn

Bàn thêm về vấn đề « Những người làm nghề xếp chữ có nên lập một hội riêng không? »

Mới đây, tôi xem tờ phụ trương báo Trung-Bắc ra ngày thứ năm 11 novembre 1926, số báo 2898 về mục tự do diễn đàn, đầu bài đề là: « Những người làm nghề xếp chữ có nên lập một hội riêng không? » của ông Cô-xuân, Văn-nhân-Thượng. Tôi đọc trong bài ấy lời lẽ lẽu luật, ý tứ phân minh, lòng tôi rất lấy làm hâm-mộ cái tấm lòng bác ái của ông V. N. T. đã đề xướng ra cái vấn đề qui-hảo ấy mà từ xưa đến nay khắp các anh em làm nghề xếp chữ văn hằng ngày mong đợi, trông các ông đàn anh trong nghề xếp chữ sẽ tỏ chức lên một hội ái-hữu. Đến nay ông V. N. T. đã đem cái bầu nhiệt-huyết ra mà hô hào sẽ đồng lên báo-chương, mong cho anh em chúng tôi lập thành một hội ái hữu, như thế thì khắp thấy các anh em làm nghề xếp chữ rất lấy làm vui mừng cảm-kích biết bao! Vậy tôi chẳng quản tài sơ trí thiển mà dám đánh liều viết bài này, để tiếp lời ông, hoa may có bổ ích gì chăng, chứ thật mắn rủi qua mắt thợ, xin độc giả chư quân tử lượng xét cho.

Trong mấy năm nay, các nghề nghiệp ở nước ta, nghề nào nghề ấy đều có lập nội ái-hữu cả, mà xem hai cửa họ lập ra, hội-viên kể hàng nghìn, tư bản đến hàng vạn, xem ra cơ sở vững vàng chắc chắn và thịnh vượng lắm. chỉ duy có nghề xếp chữ là từ xưa đến nay không có ông nào đứng lên gây dựng được một cái hội nào cả. Nghề nhà in ở nước ta bây giờ mở mang ra sang nhiều, mà số những người làm nghề xếp chữ sáng ngày sáng lắm tưởng như thế ta có nên lập một hội riêng không? Xin quyết nghị lượng tháng tỉ đó quả thì lập sao được, nếu ai tưởng nghĩ như thế là lầm, vì ta lấm ít tiền thì ta lập hội nhỏ, tư bản ta ít thì ta cố phần đóng ít, về sau tính tiền thành đại ta sẽ khuếch trương ra cái hội to. Nhưng còn một vài cớ này nữa, cho nên vẫn chưa thành hội, là vì khó một nỗi những người xếp chữ làm tại một nhà in nào gộp phải người tính không đồng lượng, hay đuổi người này, mai lấy người khác, cũng sẽ người thấy lương mình ít ỏi mà lại bị người trên đối đãi với mình chẳng ra gì, sinh ra chán nản, nay làm mai nghỉ, thấy các sở khác sẵn dùng lấy người làm, lại được lương cao hơn sở mình làm, thế là xin thôi. Vậy tôi xin kể qua vài điều cốt yếu để nói trên này để quốc dân ta biết cái tình cảnh của nghề xếp chữ ra làm sao. Và tôi đang nghênh cổ mong đợi các ông vốn sẵn có lòng yêu nghề thương người đồng loại làm nghề xếp cốt mà yêu cầu với chính-phủ cho mở ép thành hội ái hữu thì chắc rằng sự sinh hoạt về nghề xếp chữ sẽ được một cách dễ dàng chắc chắn, mà sau này sẽ có nương tựa giúp đỡ nhau trong khi khốn khổ. Vậy các ông đều anh làm nghề xếp chữ! nên hô hào cổ động dần em rã nhau lập thành được hội ái hữu này, thì thật gây nên một cái danh phúc cho đồng bào làm nghề xếp chữ ngày nay vậy.

Muốn cho tỏ nghĩa tương thân,
Anh em ta phải quản quần với nhau.
Nghề ta há phải rẻ đâu,
Tư ta không quí ai hầu quí ta.
Xin đồng chia rẽ nhau ra,
Lập nên đoàn-thể để mà giữ nhau.
Cùng nhau lo tính về sau.

B. B. T.

NHÀN ĐÀM

Hai người điên

Ai từng đi qua những bệnh-viện chứa người điên, ai được mục-kích những cách cử-chỉ của bọn điên, bọn điên này bị trói chặt vì mắc bệnh điên dữ, bọn điên kia được thả dong vì mắc bệnh điên hiền, mắc bệnh điên dễ thì hay đập phá, cho xé, mắc bệnh điên hiền thì hay cười, hay ngây dại; ai trông thấy người này mắm may quay quẩng, người kia hát hỏng gào thét, há chẳng bùi ngùi tấc dạ thương cho những cái máy thịt vô tri vô thức ru! Đêm hôm thanh vắng ta ngẫi suy rộng sự đời, kinh dong cái thế-giới ta ở này là một nhà điên to vậy, có hai phái người chia nhau, một phải ăn cực, nếu ăn ở với nhau xanh nửa bỉnh, ban bàn với rầy có hơn nài cười phải người kia, là phải người gắm những kẻ làm quan mười làm thợ, kẻ làm ruộng, người đi buôn là điên cuồng, là khờ dại, đã lòn tức lòe tâm, tây đông bàn tấu, cử động cho làm cái lợi nhục xác thị, một tinh thần, chẳng qua cũng đã sự lầm no nhỉ dĩ; phải lao động này lại chế phái ăn đặt nhân ăn trên kẻ điên cuồng là khờ dại, chẳng biết lợi dụng cái tuổi hẫu hạn hữu thời, bỏ cái thân ra ngoài vòng danh lợi, thực là sống sống bằng thừa, chết tức gì vô hại. Hai phái chẳng nhau, cười nhau, chỉ trích nhau là điên là dại, hai phái đều rất lấy lẽ phải không đồng ý mình, kẻ khác mình, thực là kẻ điên dại. Tổng chi hai phái cũng là điên, mà cái tấn giới này một dám ít thì nhiều một nơi nhà điên lớn vậy. Tôi có cái tư tưởng ấy, (cái tư-tưởng ấy là không được hiệp ý nhiều người), vì lúc còn thiếu-niên có được nghe một câu chuyện phiếm của ông bạn cha tôi, mỗi khi bình tâm tĩnh ký, hằng nhớ lại luôn để làm cái gương tự thắng. Người kể chuyện là một câu chuyện-trò rất nhỏ tiên; trước kia tôi cũng tưởng là một sự quá báo tâm-thường, câu nhà Phật học thường nói ra, sau này tôi mới hiểu câu chuyện có cái ý vị mía đời cay đắng.

Tớ, – (tôi ông bạn cha tôi) – tôi vẫn là một nhà truyền-giáo khoa học, lúc thiếu thời giải mài kinh-sử, lăm le kim bảng danh đề, cũng mong theo bước cha ông, đặng làm đẹp chí phụ mẫu; ngẫu nhiên lập mưu việc làm cho tôi phế nghiệp nho xoay về đường thương-mại, đã hằng hối hận mà còn tự cao là trực thời. Trong hơn hai mươi năm thế-sức thi thố, gành đua trong trường thực-nghiệp, mà sau này sẽ có nương tựa giúp đỡ nhau trong khi khốn khổ. Vậy các ông đều anh làm nghề xếp ung dung mà an hưởng lộc trời, một mảy hại không mờ ám lòng sao, tội một tay gây dựng biết bao nhiêu con em về nghề, đã được thoải lao trong cảnh giả-nan, thực là trọn bốn bốn phận một đời, đêm hôm dọn lại những việc đã qua chưa bỏ biết theo. Cái tiền trăm vạn của bọn quan tham lại những đem ra xa xỉ so sánh với cái tiền trăm vạn mà mồ-hôi nước mắt của ta đem ra tiêu dùng có khác nhau như trời cao vực thẳm vậy.

Năm tôi mười tám mỗi buổi sáng, cùng với năm ba người bạn đi tập văn nhà quan Bảo ở huyện Quỳnh-sơn. Khi đi qua đầu làng thường gặp ngồi trên gốc đa, một người tuổi độ bốn mươi, quần áo rách rưới xơ xác, nghèo nàn hết xuống. Đó là một thằng điên nhưng là một thằng điên hiền, không bị cầu thúc, được tự do đi lại cười nói một mình. Cứ một hôm đi học về thấy người lớn trẻ con hơn mươi người đương vây quanh thằng điên, nghe nó đối chuyện có tích. Nghe thằng điên còn có hứng thú gì, nhưng ở trong làng nào mấy khi có được chuyện vui, cho nên nghe thằng điên nói, đều chăng có, duổi lời không, cũng là một cái vui khoinh khắc cho bọn nhà quê nhàn tản. Tôi cũng lẻo vẻo đám đông. Thằng điên đương huyên thuyên những chuyện Bát-giáng nhập Quan-trung, Hàn-tín đa phá Sở, bỗng trông thấy tôi sẵn vào, với lấy quyển sách tôi cầm trong [illegible] nói: « này này nghe ta giảng nghĩa sách: Tăng-tử viết, thập chưng rày về, dân đều quy hậu hĩ, thì là thầy Tăng-tử nói rằng: Giàn bất theo xa, dân đều về đây vậy. À! quân này to gan thực! lính đâu, nọc cổ nó ra, đét bốn chục! » Thằng điên nói đến đây với sách tôi xuống đất rồi đứng lên giới cười hai tay bắt quật về đằng sau rồi lồng thồng đi vào trong làng, vừa đi vừa ẩm ẩm nói.

Cả một đều là anh điên này mỗi ngày tất một đến phải đem lẫn nói ràn: « À! quân này to gan thực! lính đâu, nọc cổ nó ra, đét bốn chục! »

Anh điên ta hay nói, nhưng anh ta chẳng khác gì cái máy lên thanh ngâm nga một bực hai lời, thực là không hề gì câu nói. Song le cả cái đời điên của anh, chỉ còn nhớ có câu: « À! quân này to gan thực! lính đâu, nọc cổ nó ra, đét bốn chục! » Vậy sự anh đều quên, chỉ không quên cái câu mà ta thường nghe thấy lành lỉnh ở chốn công đường, cái câu mà trăm năm nay bọn dân đen vẫn kinh hồn, vẫn tăng đảm.

Anh điên này họ Nguyễn, vốn là một người trọc phú trong làng. Không phải là ông tạo nên bất-công để cho anh ta làm kiếp người bị bắt anh ta cũng học được cầm ba năm, được không tối, nhưng cũng không xấu. không cay mang ai, nhưng cũng không ba hớp ai. Phần nhiều đến lượng thiện trong thôn quê là như thế; song bằng thi cử, hèo hiệp thi không.

Mấy năm về trước, ở đứa bất lương vay anh không rắt, vứt đã ăn cướp đến ngày nay trở nên đại phú, một tiếng hô lớn, trăm người hưởng hưng, được tang chứng hiển nhiên; anh nhà giàu chân chẳng bỏ ra khỏi ngõ tưởng thấy quan ra như người sắp bị tăng xéo, lưỡi cứng, mất đỏ, chỉ có một sách vận cầu vào nhà quan đề chạy trắng án. Đêm giờ mấy khi xét đến nỗi oan tình. Quan huyện Quỳnh-Sơn, xuất thân khoa bảng mà lương tâm tăng tận. được một lại muốn được mười, ức hiếp dân nát anh đủ cách. Của anh đã chui bết vào tủ quan mà lòng quan chưa phỉ. Quan vẫn nghĩ cho anh có vàng chum, bạc kiện vô sau dưới đất, chẳng gì chẳng bắt ra tiền. Đến hôm cuối cùng anh đến tay không, còn quát linh đánh cho anh bốn chục trượng. Thương thay cho anh Nguyễn, của đã hết lại bị sỉ nhục giữa công đường, về nhà được mấy hôm nữa thì anh ra điên dại.

Anh Nguyễn anh Nguyễn! ta đã mừng cho anh sớm mắc tật điên quên phứt cả cõi đời là bể thảm.

Hoàng thiên hữu nhỡn kẻ gian ác người đi ghẻ, giới chẳng dung. Quan huyện Quỳnh sơn được một năm sau, mắc tội tham tang, bị cách chức giáng sinh tịch biên vào công khố.

Quan Huyện hai bàn tay trắng bước ra, đương mắt ốch, tiếc của đời tức bực cũng đâm ra điên dại. Ngài mới đem nỗi mũi trần lụy chưa đã tê tái về sự đời, đã vội mắc tật điên ta khá tóc cho ngài làm thay!

Tình cờ mới hôm nào đương cái anh Nguyễn đi gặp quan Huyện điên, trong hai cái ác ôm nhau rồi ra một tia lửa sáng. Hai người nhìn nhau tưởng như bất nhau. Bỗng anh Nguyễn điên nắm vai ông Huyện đi, ấn ông Huyện quì xuống đất mà quát: « À! quân này to gan thật! linh đâu, nọc cổ nó ra, đét bốn chục! » Câu ấy là câu cuối cùng mà anh Nguyễn nghe thấy trong cái đời không điên. Câu ấy cũng là câu anh ta còn nhớ được trong cái đời anh đã điên. Hai cái đời bỗ bề mở ra cho lại một cái tia muốn phá đời vào, rồi lại khép ra ặt: bỗ ôi vẫn tối mù trò đời không hiểu điều.

Anh Nguyễn điên hoàn nguyên anh Nguyễn đến!

Ông Huyện đại hoàn nguyên ông Huyện đại!

Cả mấy người bạn nghề ta thuật câu chuyện này, tỏ mở bởi: Bệnh điên có thuốc chữa không.

Ta đáp: Quan huyện sau khi bị cách chức phát chứng điên, anh Nguyễn sau khi của hết phát ra điên, những bệnh điên ấy là những bệnh điên tâm thường, khoa học thái tây chữa khỏi được. Nhưng những bệnh đã mà ta muốn phá diễn trong câu chuyện phiếm trên kia mới là những bệnh điên không tâm thường khó chữa.

Bạn ta lại hỏi: Thế nào là bệnh điên không tâm thường?,

Xin thưa: – Quan huyện trước khi bị cách chức, nói bị vô giữa công đường, chẳng nghĩ đến ơn vua lộc nước, tại điên đại hết mấy dân đen. Anh Nguyễn trước khi bị cản bắt, lúc ngộ nạn, không biết tìm bàn luật pháp để bào chữa, lại điên-dại cam tiền lễ quan rồi phải sỉ nhục; ấy mới là bệnh điên không tâm thường, khoa học thái tây chưa có thể được. Những cái bệnh điên không tâm thường ấy thật là nguy hiểm cho xã-hội. Những người mắc bệnh điên nguy hiểm, nếu phải gông cùm không được trực tiếp với xã-hội sự đem cái nọc điên tiêm nhiễm cho kẻ lành.

Ta trả lời thế, bạn ta số lẽ chê ta là điên, mới số cái tư tưởng điên ấy, mà ta đây có lẽ cũng chê bạn ta là điên mới không số cái tư tưởng điên ấy.

Quan Huyện điên, anh Nguyễn điên, ta điên, bạn ta cũng điên! Ô! Thế giới chẳng là một nhà điên lớn ru!

Trần-ái-Hòa.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Họ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 53, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà. RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ **0$10** MỘT LẦN

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán: một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tàu. Trồng ra bể và miền chung quanh đầy tiện nhất. Có dưng đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giá lại còn một miếng đất 250 thước vuông để làm chỗ để auto. Người muốn mua giá dẫn cũng được.

5.902

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thứ xe nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán: Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giá dẫn cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán một cái auto Renault 6 mã-lực, mới chạy được một năm. Máy còn tốt. Hỏi tại đường 33, (hàng Bún dưới) số nhà 38. 5.935

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroen » 10 Mã-lực, giá rất hạ. Hỏi tại nhà báo. 5.936

Bán ô-tô « Salmson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực, kiểu thượng hạng. Mới chạy có 12.000 km. máy móc rất tốt, vai bọc đệm rất mới. Rất nhiều đồ phụ.
Hỏi tại: 110, Jules Ferry, Hanoi. 5.946

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bán-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua:
(On achète)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Đĩa hát
(Disques)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.808

MUỐN BÁN:

3 collimateurs; 1 grand niveau d'eau, 2 boussoles d'arpenteur; 1 mire.

Hỏi ông GRENÈS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

Quế Thanh chính hiệu

Quí-khách về xem Hội-chợ, ai cần dùng mua quế Thanh thật tốt (quế cũ) thì xin quá-bộ đến nhà ông Trần-Dự-Chương, số 32, phố Trúc-lạc (gần trường học Yên-phụ ở Hanoi). Bán từ hôm nay cho đến 5 décembre 1926, buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi, buổi chiều từ 3 giờ đến 6 giờ. 5.960

Lạc con

Liêm, 17 tuổi, mặt tròn, thấp béo, da ngăm ngăm, đầu đội mũ dạ, tóc cúp, mặc áo lương cũ đã rách, quần trắng, đi giầy tây không có bít-tất, thắt lưng da. trọ học ở Hanoi; hôm 19-11-26 tự nhiên bỏ học ở trường Bảo-hộ đi đâu mất, tôi có tiếp được thư của ông Đốc, tôi lên tìm thì không thấy.

Vì thế tôi sợ cháu đại dột gì chăng, nên phải đăng mấy lời lên báo để ông bà nào biết, làm ơn bảo cho tôi được biết, tiện phi chúng tôi sẽ xin hoàn lại, và sẽ xin thân-hành đến tạ ơn.

ĐỖ-HUY-PHỤ
Ở làng Thượng-Giáp
phủ Nam-sách, tỉnh Hải-dương. 5.961.

Con gái tôi là Lê-văn-Toại ở Ngoại-đê, Tiền-hải, Thái bình, đã đi thư-ký Hòa-xa, bây giờ có giấy của ông Chef gare tìm lên gare Hanoi học việc. Ông bà nào biết tên ký ở đâu, xin làm ơn bảo tên ký về ngay Hanoi mà học việc thì tôi cảm ơn.

---

số 115

SÁC-TÔNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-BỬU-MỤC dịch thuật

Tống Chân-tôn bảo *Bát-ương* điện-rằng:

– Hãy làm *Vương-khâm* nói cáu gì cũng toàn là những câu lừa dối, mà quái lạ thay, làm sao ta không nghĩ ra!

Bát-ương điện-hạ tâu rằng:

– « *Đại gian tự trung* » nghĩa là những kẻ gian-nịnh bao giờ cũng khéo làm cái bộ như người trung-trực, để đến nỗi hộ-ba không thể nào mà xét cho ra. Ngày nay *Vương-khâm* đã bị hành-hình, khắp nước ai cũng lấy làm vui-mừng vậy.

Bỗng có tin báo quan đại-tướng là *Hồ-diên-tán* đêm qua nhân tiết trời rá lạnh mà bị bệnh, hiện đã tạ-thế. *Tống Chân-tôn* thương xót không biết kể sao cho xiết.

Tống Chân-tôn bảo các quan triều-thần rằng:

– *Hồ-diên-tán* trung-quốn tứ kỳ vì vội Trung-quốc, tết lòng chăm-lo việc nước, chẳng mấy ngày được nghỉ-ngơi, thật đáng gọi là một bậc « *Xã tắc-thần* » vậy.

Tống Chân-tôn truyền ban tặc *thụy* (1) cho *Hồ-diên-tán* và truy phong là *Trung quốc công*. Năm tháng hai năm đầu niên-hiệu *Thiên-hi*. *Tống Chân-tôn* cùng *Bát-ương* điện-hạ thương-nghị việc ban thưởng ân-điển cho các hàng tướng-tá có công trong cuộc bình-định nước *Liêu*.

Bát-ương điện-hạ tâu rằng:

– Xét công ban thưởng, tức là một việc tỉnh-đức của các bậc đế-vương. Nay bốn-phương yên-lặng, bộ-hạ đã nhất-thống được hồn bờ, khiến cho muôn-dân đặng-vững, mỗi người đi trấn-thủ một phương, đó thật là cái kế vững bền cho nền xã-tắc tôn vậy.

Tống Chân-tôn nói:

– Quân giặc bắt được khi trước như thái-tử cháu các quan triều-thần bên nước *Liêu*, ta nên xử-trí thế nào cho phải?

Bát-ương điện-hạ tâu rằng:

– Từ khi mới bình-định *U châu*, quan học-sĩ họ *Khâu* đã xướng-nghị muốn đóng quân trấn-thủ tại đấy, nhưng kẻ hạ-thần lấy làm không tiện, chưa dám thi-hành. Nay người nước *Liêu* đã dâng cái phương-sách *Hưng diệt-quốc, kế tuyệt thế* (1) mà tha cho bọn bộ về nước, chỉ bắt hàng năm phải cống-hiến thiên-triều, thì thì ngoài biên-giới tự-khắc được yên-lặng. Dẫu đời thịnh-trị như *Thuơng, Ngu* thuở xưa cũng chẳng hơn gì vậy.

Tống Chân-tôn bằng lòng mà phán rằng:

– Lời bàn rất phải, ta nghĩ không kịp!

Nói xong, tức thì truyền lệnh thu cho thái-tử cùng các quan triều-thần nước *Liêu* lại được trở về nước cũ. Sắc-chỉ ban xuống, thái-tử cùng các quan triều-thần nước *Liêu* mừng-rỡ kể sao cho xiết, đều kéo nhau đến trước của *Khuyết* (2) để sụp lạy tạ ân.

Tống Chân-tôn lại ban cho thái-tử nước *Liêu* một chiếc áo mãng và thưởng-tứ rất hậu. Thái-tử nước *Liêu* sụp lạy, rồi ngay ngày hôm ấy, cùng các quan triều-thần thẳng đường trở về *U-châu*.

Ngày hôm sau, *Tống Chân-tôn* ban thưởng công-thần, triệu *Dương* lục-lang vào trước ngự-tọa mà phán-dụ rằng:

– Chú con nhà-ngươi từ khi phá được trận-đồ nước *Liêu*, ta vẫn chưa kịp thăng-thưởng, nay lại có các công bình-định *U châu* này, vậy ta phải gia-phong ân-điển, để gọi là đền chút công-lao.

Dương lục-lang sụp lạy mà tâu rằng:

– Muôn tâu bệ-hạ! Trên nhờ cái hồng-phúc của bệ-hạ, dưới nhờ các hàng tướng-tá đồng-lâm hiệp lực, cho nên mới được thắng trận. Chút khuyển-mã nơi bệ-hạ nhẫn nay, phỏng có công-cán gì mà dám nhận thưởng.

Tống Chân-tôn phán rằng:

– Ý ta đã quyết-định, nhà-ngươi bất-tất phải quá khiêm.

Dương lục-lang sụp lạy lui ra. Ngày hôm ấy, nhà-vua bèn xuống, phong cho *Dương* lục-lang làm *Đại-chân tiết-độ-sứ*, kiêm chức nam bắc đô-chiêu-thảo-sứ; *Dương-lân-bảo* làm *Giải chân tiết-độ-sứ*, kiêm chức kinh thành nội ngoại đô-tuần-phủ-sứ; *Dương-diên-lăng* có sắc công lấy được thành *U-châu*, cho làm chức *Thái-châu* trấn-phủ tiết-độ phó-sứ; *Mạnh-lương* làm *Doanh-châu* đoàn-luyện-sứ; *Tiêu tán* làm *Mạc-châu* đoàn-luyện-sứ; *Trần-lâm* làm *Thiên-châu* đô-giám; *Sái-cầm* làm *Thuận-châu* đô-giám; *Lưu-siêu* làm *Tân-châu* đô-giám; *Quan-quản* làm *Nhạc-châu* đô-giám; *Lưu kỳ* làm *Vĩ-châu* đô-giám; *Mạnh-Đắc* làm *Yên-châu* đô giám; *Lâm thiết sang* làm *Ưng-châu* đô-giám; *Tống-thiết bằng* làm *Hoàn châu* đô giám; *Kỳ chân* làm *Sóc châu* đô-giám; *Khâu khiêm* làm *Hàng châu* đô-giám; *Trần-hưng* làm *Uất châu* đô-giám; *Tạ đăng* làm *Phượng-châu* tế-giám; *Diêu-thiết-kỳ* làm *Thọ-châu* đô giám; *Bằng-thiết* cỡ làm *Lộ châu* đô-giám; *Lang-thiên* làm *Quảng-châu* đô-giám; *Lang-vạn* làm *Thuần-châu* đô giám; *Bát nương* làm *Ngân-châu* đô giám; *Bát nương* làm *Ngân-hoa* thượng tướng-quân; *Cửu-muội* làm *Kim-hoa* thượng-tướng quân; vợ *Dương diên bình* là *Chu thị* phong làm *Trung-tiết* phu-nhân; vợ *Dương-diên-tự* là *Đỗ-thị*, phong làm *Tiết-liệt* phu-nhân; còn tất cả những *Mục-quản-anh* trở xuống, mỗi người hồn viên nữ tướng, đều phong-làm sức mệnh phó tướng quân cả. Phàm các hàng tướng-tá có công trong cuộc bình định nước *Liêu* đều được ân-thưởng.

HỒI THỨ XLIV

Lại nói chuyện *Dương* lục-lang vào trước ngự-tọa, sụp lạy tạ ân và tâu rằng:

Muôn tâu bệ hạ! Các bộ-hạ của kẻ hạ-thần dưới thành-thượng gia-phong, ai nấy đều vâng mệnh đi cùng chước cả, chỉ có kẻ hạ-thần vì nhà còn mẹ già, dám xin bệ-hạ thương tình mà khoan rộng kỳ-hạn cho thì kẻ hạ-thần được đội ơn không hiết kể sao cho xiết.

Tống Chân-tôn phán rằng:

– Nhà ngươi vì cớ nhà còn mẹ già thì ta cũng không số cho, vậy hãy thư-thả ít ngày rồi sau sẽ đi cũng chưa cùng được.

Dương lục-lang lạy tạ lui ra, lại trở về *Võ-minh phủ*. Ban *Nhạc thắng*, *Mạnh lương*, *Tiêu tán* và *Sái-cầm* đều họp cả tại trong phủ. *Dương* lục-lang bèn rằng:

– Ngày nay thánh-thượng xét công ban thưởng, gia phong quan chức cho các người. Các người gặp hội thanh-bình, ai nấy đều nên vàng mạnh đi cung chức để cùng hưởng lộc-lộc. Trần lâm về vang cho tiên-tổ, dưới được tỏ của cải chí-nguyện của mình vậy.

Nhạc-thắng nói:

– Bọn chúng tôi nhờ cái uy-phong của chủ-quan, lập được chức công-trạng, ngày nay lại bỏ chủ-quan mà đi thì sao cho đành lòng.

Dương lục-lang nói:

– Việc này là một cái ân-điển của triều đình ban cho, hà tất lại ngại tình ly-biệt...

(*Còn nữa*)

1. *Hưng-diệt quốc, kế tuyệt thế* nghĩa là nước đã mất mà cho được còn, đời đã đứt mà cho được nối.

2 *Khuyết* nghĩa là cửa cung nhà vua

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mã-nơ,
15 chân-kính
Mặt có kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 10 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện
RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Cuộc hát Hội-chợ
Thu nửa tiền
Bản viện đã chọn 13 tích hát chèo cải-lương và 2 tích hát chèo cổ hay và buồn vào thứ nhất, diễn trong những ngày Hội-chợ (từ 28 Novembre đến 12 Décembre 926) để hiến các quí-khách các tình về xem Hội-chợ.
Sắp sửa diễn
NỮ TỬ TÀI
Hát chèo cải-lương
Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Trong những ngày Hội-chợ bản viện tối nào cũng diễn hát chèo cải-lương mà thu có nửa tiền để hiến các quý khách :
Thu nửa tiền
Tối thứ bảy 27 Novembre
Diễn tích
OAN BÀ THỊ-KÍNH
Hát chèo cải-lương
Tích này tả đủ cả hỉ, nộ, ai, lạc, ái, ố, dục. Nào chồng ngờ thất-tiết, nào gái đổ oan tình. Nực cười nhất là những lúc Thị Mầu phải lòng Tiểu-Kính và trêu dồn thằng nô, thậm nhất là khi Thị-Kính bị đòn, và lúc bế con đi xin sữa, Tiểu-Kính chết làm đám ma như thật, và có cảnh hoạt tượng đức Quan-Âm.
Tối chủ-nhật 28 Novembre
diễn tích
CHỌN ĐÁ THỬ VÀNG
Hát chèo cải-lương
(Hài kịch)
Tích này tả rõ tính tứ câu chuyện:
Giai khôn tìm vợ, gái ngoan tìm chồng, thực có bổ ích cho đường giáo dục, mà thỏa đáng về sự nhân-duyên vậy.
Tối thứ hai 29 Novembre
diễn tích
TRẬN CƯỜI
QUÁ CHƠI NÊN NỖI
(Chèo cải-lương)
Trận cười như pháo nổ ran, Tương-sành bụt đã đổ gan nhìn cười ; Mười vai như hệt cả mười, Bấy gương kim cổ vẽ người đỡ hay Có sách bán.

NHÂN SÂM BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Bổn tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những món hàng sau này : *Giấy gai tẩy để khắc bản*, rằng là các thứ *Bao cao Bạc-Linh, rạc Tim, bao cổ, bao mới, Áo cổ cá*. Hiện tôi lại có bán các thứ : *Nước Hoa, Sáp Thơm* và *Bút Máy hiệu « EDAC »*. Nhân dịp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mỗi đồng bạc ba tới 0$25, vậy bởi giá được hạ nhiều tôi xin hiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng nên mua ngay, bảo sẽ đắt nay chính là rẻ hơn mai mà không mua hàng trên này bán nhẹ lắm. Kính cáo.
ĐỒ-LỚN. 9, Rue des Paniers-Paris
(ở sở M. Khổ Hồng 102-Máy) Hanoi

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ-con ; — tất tay, khăn ; — áo đàn-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy đàn-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo-ngủ ; — đồ chơi, vân vân.
Vừa mới sang : bérêts Casquè. — Sắp sang : cravates đẹp — áo sơ-mi hoa — giầy dạ đi trong nhà — tất chân — đồ chơi, vân vân.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN RẤT RẺ.
3001

MUỐN BÁN RẺ !!
Vì cửa hàng sắp giọn lại phố hàng Đường, số 45, nên muốn bán rẻ :
Tủ sắt đựng bạc.
Tủ lim bày hàng.
Và các hàng dạ, laine, v v ...
Chỉ bán từ mồng 10 đến 20 Novembre 1926 mà thôi.
Nên đến xem ngay.
NAM-THỊNH
6, Rue des Cantonnais, Hanoi.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI
Tạm thu hạ giá
Từ khi bản rạp mở cuộc hát đấu đến nay, được các quí-khách có lòng chiếu cố đến xem hát ở bản rạp rất đông.
Vậy bản rạp muốn tỏ lòng cám ơn cái thịnh-tình của các quí-khách đối với bản rạp, nên kể từ tối thứ bảy 27 novembre 1926 trở đi, bản rạp xin tạm thu hạ giá như sau này :
TRÊN GÁC
Ghế lô (Loge): 0 p. 40 — Hạng nhất : 0 p. 20
Hạng nhì: 0 p. 15 — hạng ba : 0 p. 10
DƯỚI NHÀ
Hạng nhất 0$20, hạng nhì 0$15, hạng ba 0$10
Tối thứ bảy 27 Novembre 1926
ĐỨC BÀ THƯỢNG NGÀN
Lúc hai bà giáng trần có hát tiếng mường, giọng hát nghe rất hay
Tối chủ nhật 28 Novembre 1926
SONG Á ĐỒNG VINH
Sự tích một người liệt-nữ và hai anh cảm vì có lòng nhân đức mà đều được quyền sang chức trọng.
Tối thứ hai 29 Novembre 1926
CÙNG ĐỖ NGỘ HIỆP-SĨ
Một người tiều-thư vì có nhan sắc mà gặp nhiều nỗi gian truân, sau có người hiệp-sĩ cứu cho, rồi hai người lấy nhau.
3006

PHÁO VIỆT NAM !!!
Hiệu Trịnh-xuân-Nghĩa
7 Rue du Chanvre, Hanoi.
Có bán buôn và bán lẻ :
Pháo Việt Nam kêu lắm
Giá bán hạ hơn các nơi



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.
ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40
3001

Tuồng Kinh ! Tuồng Kinh !
TRUNG-KỲ DIỄN-CỔ
GRANDE TROUPE DE THÉÂTRE HUÉEN
Tournée artistique de la Capitale
Nhân dịp kỳ Hội-chợ, bọn hát tuồng Kinh chúng tôi không quản đường xá xa xôi, ra đến Hà-thành, hiến qui khách những cuộc mua vui ít có, là những vở tuồng thấy, hát theo điệu bộ Kinh, là một lối diễn-kịch Cổ mà xưa nay quí khách vẫn nhận rằng câu tuồng, ý tứ, bộ điệu rất có nghĩa lý. Chúng tôi dốc lòng đi du-lịch đến ngoài này nên đã sưu tập được hai mươi người kép đã nổi danh trong đất Trung-kỳ cùng mười người đào rất sành nghề trong điệu Cổ kịch lối Kinh.
Chúng tôi xin chọn toàn những thứ tuồng thấy xưa nay đã được tiếng là hay để hiến qui khách nhàn lãm trong dịp chúng tôi ghé lại Hà-thành.
Diễn tại rạp hàng Quạt
Tối thứ bảy 27 tây đại diễn :
GIANG CHẤN-TỪ HẠ SƠN
Ngày chủ nhật diễn :
Tam-quốc : QUAN-CÔNG PHÒ NHỊ-TẨU NGỘ CHÂU-XƯƠNG
Hồi Cổ Thành
Tối chủ-nhật 28 tây
VĂN TRỌNG DÁN THẬP ĐIỀU PHI-HỒ QUÁ QUAN
Trong lúc nghỉ sẽ có ca Huế
Chủ-nhân cẩn-cáo

TIỂU-THUYẾT
THIẾT-HOA -TIÊN SỬ
ĐÃ CÓ SỐ
5
Mới xuất bản, giá bán 0$06
TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN

VỆ-SINH-BÁO
Direction : 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chi nay mai là **hết số báo biếu không** và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.
Nay làm số mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.
Ở góc bức thư, xin *đề to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
VỆ-SINH-BÁO
3002

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.
Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi
Hòm thư thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp fây sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tín chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Furan S. A. F. — **BÁN RAO HÀNG** — Pervenche S. A. F.
RẤT HẠ GIÁ TRONG MỘT THÁNG THÔI
Nhà máy FURAN mời quý-khách nhân lúc giá hạ mà mua ngay, vì trong một tháng nữa giá sẽ tăng lên.
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE, gọng gập, moyeu đen, jantes bằng demi-nickel, tay vịn kiểu Anh, một cái tải, một cái ống bơm, một cái cadenas, một cái che-giầy xe, giá đáng 45$00, bán. . . . . 34$00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE, cũng như trên này, hai cái máy hãm giá đáng 48$00, bán. . . . . 35$00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE hai máy hãm, và một cái đèn. . . . . 38$00
Xe đạp FURAN hoặc PERVENCHE các thứ theo kiểu Anh, hai máy hãm kiểu Anh, yên hạng tốt, và đèn đất. . . . . 42$00
Xe đạp S. A. F. kiểu du-hành, đại lịch sự, cháng moyeu xanh, có manchon và queue de billard đỏ, hai máy hãm lịch sự, yên hạng tốt, rất đẹp đẽ lịch-sự, giá đáng 55$00, bán. . . . . 45$00
Xe đạp S. A. F. đại lịch-sự theo kiểu Anh, hai máy hãm Anh, yên hạng tốt, đèn điện rất lịch sự đáng giá 65$00, bán . . . . . 52$00
Bản hạ giá tất cả đồ dùng về xe đạp và xe tay.
Mới có jantes MICHELIN, trục xe tay, gởi đi khắp các xứ ở Đông-dương.
VIỄT THƯ CHO MONSIEUR DEBIOLLE
116, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIÂY NÓI SỐ 520
3057

bán làm ăn, lợi quyền trong thương giới về tay họ phần nhiều, lại có lắm người lập mưu mua ruộng đất để chiếm mối lợi trong nông giới nữa. người Nam ta nhiều người đem những hạng điền thổ lộ không được bán như là công-điền, công-thổ, tư-điền và nghĩa-điền v. v. hay là những hạng điền thổ được kiện cáo nhau, hoặc là những hạng điền thổ mà vẫn khế không rõ ràng đem bán đi, cho nên sinh ra sự kiện cáo nhau, cũng vì sở ý, thực là không tiện.

« Người Tàu ở nước ta không bao giờ được mua ruộng đất, nay muốn bảo thủ lợi quyền cho người Nam ta, mà không đến nỗi trở ngại sự thương-mại doanh-sinh của bọn ấy, thời chỉ cho phép được thuê mướn đất ấy, nhưng không cho hưởng lợi quyền tạo-mãi, trung-kiết, lợi quyền ấy chỉ để cho người Nam người Pháp mà thôi.

« Bởi vậy nên tuân chiếu các thể lệ chỉ dụ hiện-hành, nghĩ nên tư cho các quan tỉnh biết, phàm nhứt thiết văn khế người Tàu và người các nước Á-đông mua ruộng đất, đến không được y cho, họ chỉ được phép thuê mướn đất trong hạn ba mươi năm trở xuống.

« Các hào-lý các làng không được ký nhận văn-khế bán điền thổ của người Nam với người Tàu và người các nước Á-đông, chỉ được ký nhận văn-khế thuê mượn mà thôi ; nhưng văn-khế ấy phải đợi có quan Sứ quan tỉnh phê cho sát nhận thực là tư-thổ mới được, nếu người nào thiện-tiện bán ruộng đất, hay là lý-trưởng dám thiện-tiện nhận văn-khế, thời sẽ chiếu luật « vi-lệnh » mà nghị trị.

« Phương pháp nghĩ đây, sẽ ngăn ngừa được người Tàu và người các nước Á-đông từ rày về sau không được mua điền-thổ của người Việt-Nam.

Ngạch Quan lại. — M. Tạ-Thành, tư-vụ bộ Lễ, nay đổi tư-vụ bộ Lại. M. Bồ-hữu-Dương, thị-giảng học-sỹ, biên-tu Cơ-học-viện, nay thăng Bằng-lô Tạ-thiếu-khanh, hưu-trí.

M. Thân-trọng-Khoa, hàn-lâm-viện kiểm-thảo, sung thừa-phái bộ Lại, bổ sung lại-mục phủ Tuy-an.

QUẢNG-BÌNH

Một cái án bí-mật đã tra ra. — Vừa rồi quan sở tại huyện Bố-trạch mới thám ra một cái án mạng rất là bí mật, ai ngờ cũng phải cho là lòng người gian hiểm khó dò. Số là nhà mụ Đỗ-Thân người làng Thổ-ngọa phủ Quảng-trạch, qua ở ngụ làng Cương-hà, huyện Bố-trạch ; lão chồng mụ còn sống, có đón một ông thầy bọc tên là thầy Kính về nhà dạy trẻ đã bảy tám năm nay ; sau khi chàng ta chết thì thầy Kính vẫn còn thiết trướng ở đấy. Tuổi xuân đương trẻ, lòng xuân chưa nguội, lần lừa ngày lại tháng qua, thành ra sự chẳ trong thân, tình trong như đã... Người trong làng, nhiều người rắp-ro vì tình mà không được thỏa nguyện, có kẻ tới lui vay mượn cũng không được vừa ý ; mới đem lòng hiềm khích ; người hiềm khích ấy là ai ? chính là bọn tên Khâm, tên Mạng mà độc-giả sẽ xem cái thủ-đoạn chúng thi-hành sau nầy : Ngày mồng chín tháng bảy ta năm nay, thầy Kính ra chợ, mua đồ đề về thăm nhà, không hay thầy ta cũng là quan-viên trong phường ma-men, sẵn đấy, mới đánh chén, say tít-mù, vào nằm mẻo trong một số điếm cái điếm này, các hương-thôn thường đặt ra để canh phòng — nhơn lúc thầy đã chén, bọn tên Khâm mới thêm sơ, đem thêm một chai rượu, nhảo thầy xuống thuyền, giả danh là đãi rượu, chèo qua một khúc sông bẻo-lánh, dận nước cho chết, rồi đem bỏ tại bờ sông ; lão ấy có hai mục-tử tên là Khiu và Ẩu đem trâu xuống uống nước, thấy vậy mới đi báo cáng lý-trưởng ; không ngờ bác lý là người tri tình mới đọa-nạt chúng không được can-dự vào, đem lại báo lý sai người đem chôn lại bên bờ sông xứ Đông-hà. Cách ba bốn tháng nay, nào ai biết tông-tích gì, thế mà nay có người thám xuất ra được ; thật là việc đời càng u-ám bao nhiêu lại càng hiển-hách bấy nhiêu.

Hiện nay quân chánh phạm chưa thú-nhận, nhưng cứ như chứng-chứng thời mười phần đã tỏ ra mười, nên đã quật ngay mộ thầy ta lên khám, thân-nhân khổ-chủ đã đi thỉnh-nhận rồi. Chưa biết sau này sẽ xử-đoán thế nào.

B.

Xinh thay một cảnh con con

Trong cả một bầu giới gồm có biết bao nhiêu phong-cảnh hữu tình, nào nước non cây cỏ, mà suốt trên trái đất, có biết bao nhiêu hạng người lao-động, nào sự nông công thương, nào ngư tiều canh độc. Nước non cây cỏ thì tô-điểm cho bầu giới. Các hạng thứ dân thì làm cho chuyển xoay trái đất, cảnh bụt người tiên như thế, thì mấy chốc bao hàm đủ cả vào trong tầm con mắt của ta. Thế mà cũng có thể thu bon vào trong một cảnh con con đủ cả nước non cây cỏ, đủ cả sự nông công thương, nếu bà con ai là người muốn xem cái cảnh kỳ-dị ấy thì xin lại hiệu chè KIM-THÁI, số nhà 3, hàng Ngang, Hanoi thì sẽ được như lòng sở nguyện.

CẢNH-TRUNG-TIÊN.

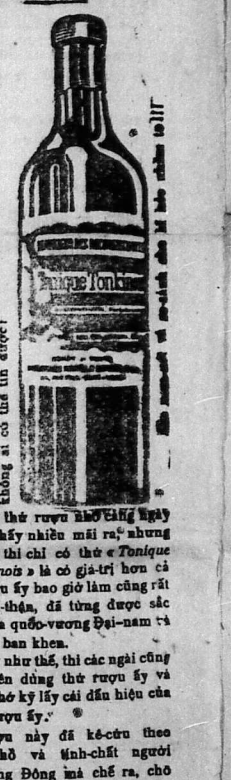
NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Uroformine
Giá 1$30 một hộp

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3005

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho thiên-hạ mà người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu bổ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỉ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bảo-chế MONTÉS
54, Phố Tràng-tiền,
HANOI
Kim xuất bản các sách thuốc của bản-hiệu ở trong khắp Đông-dương.



Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagés et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster ; elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER
pour les Reins et la Vessie

La boîte : 7 fr. 80 — La double-boîte : 14 fr.
Toutes Phies ou Fies, H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$53 một ống tám cachets

3001

Rất thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọ

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3002

THUỐC DRAGEES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nói giống của chúng ta : ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không để phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm hết cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mặt xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh là lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3043

PARFUM des HUMANITÉS

(SỜ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . **2$00**
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển **1.00**
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé : 0$30 thứ 2$00
thứ 0$30 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT CỨNG HÃY DÙNG THUỐC

QUINOFORME

Thuốc bổ, khỏe viên
Đại lý tại các thành phố Pháp Indo-Chine mới có thuốc này.

Gửi mẫu và giá xin gửi cho :
Nhà chế thuốc LAFFORT, 29-31, Rue Pasteur, à Courbevoie — PARIS

祥和裕
YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 68

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bán-hiệu có bán buôn các thứ sắc nhiễu, hàng tàu nhiễu lãm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng to (bắc-kỳ như the, nuyên, lĩnh, lụa, hàng, quế, nón nan, cả hàng Saigon như lĩnh, lụa, nón nan.

Nay một số đa các mặt, lãng thêm, mong đem cả mối mảo rộng hết. Những hàng này bán buôn từng năm, chớ không bán lẻ nó không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sẽ gửi contre-remboursement.

Cẩn-bạch
YU-WO-TSEONG

3015

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh : Nóng lạnh, số mũi, rêm mình các chứng rét cả. Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng đau mình, đau mầy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

UỐNG RƯỢU CHAMPAGNE
PHẢI UỐNG THỨ
Pommery & Greno
mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán lại *L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.*

3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đa dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 2$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3015

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Dễ tiêu không nóng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3005

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp
HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường *co-khí* cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đủng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3016



LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi



Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp đẽ chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các tối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Nhiều tầy. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$60

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

3053

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ỷ chua, vân vân...

Giá bán : **0$85** một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3009

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, nguệt kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền **0$90**

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI



MÁY NÓI « ODÉON »

Tôm gỗ sơn, cái bàn dùng được hai việc, dùng đĩa chạy saphin hay đĩa chạy ghim cũng được cả. Máy tốt mà êm.

35$** và **25$

đĩa hai mặt.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY NÓI SỐ 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1$25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1$25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1$25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0$20**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003



VỚI 20 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ KIẾM ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Lần mua phải nộp ngay 20 quan và trong 11 tháng mỗi tháng đóng 20 quan theo như các điều khoản nói trong biệt (Như vậy mất ngày chỉ có mấy xu, có thể làm nên giàu có được).

Hộp tiền lần đầu trong ngày có số và chỉ mình mình nó quyền số-hữu, nó lần rút số nào cũng được đủ, như thế có đông bất tiện rồi vậy, nếu vé của mình trúng số được lĩnh nguyên số là, khỏi nói vé PANAMA thì nào công trúng một lô, giá tiền lên tới 500.000 nhờ đến một 4.000 quan, không có công được hoàn lại đồ quan.

Thực là một cách đặt lời chắc nhất và lợi nhất

Có đến 200 triệu quan được trúng số

Bản hé những số được trúng sẽ gửi cho người dự cuộc không tiếc tiền, về mỗi kỳ số có trong bốn kỳ hàng năm.

Ngày 15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cần cuộc rất dễ, thư gửi 20 quan đến nhà

BANQUE DE CRÉDIT COLONIAL, Rue Paparo, MARSEILLE (France)

3040 b

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)